



Giới thiệu APN 2026

Rõ tiền, chắc thuế,
làm chủ doanh nghiệp



PHẦN 1: **TỔNG QUAN APN**

I. TỔNG QUAN MÔ HÌNH

1. Sơ đồ hệ sinh thái APN

APN – Accounting Partner Network

Mạng lưới kế toán đồng hành trong hệ sinh thái Tedfast

Vai trò của APN

- Kết nối mạng lưới kế toán trên nền tảng công nghệ Tedfast
- Chuẩn hóa dữ liệu kế toán cho hộ kinh doanh và doanh nghiệp SME
- Vận hành marketplace dịch vụ kế toán
- Hình thành hệ sinh thái kế toán công nghệ

APN là hạ tầng mạng lưới kế toán vận hành trên hệ sinh thái phần mềm Tedfast.

Mô hình hệ sinh thái

PHẦN MỀM
TEDFAST

(Tradefast – Hosfast –
Edfast – Profast –
Consfast – Manfast)

NỀN TẢNG
APN

Accounting Partner
Network

MẠNG LƯỚI
KẾ TOÁN

Kế toán viên – Kế
toán trưởng – Chuyên
gia thuế

DỊCH VỤ KẾ
TOÁN & THUẾ

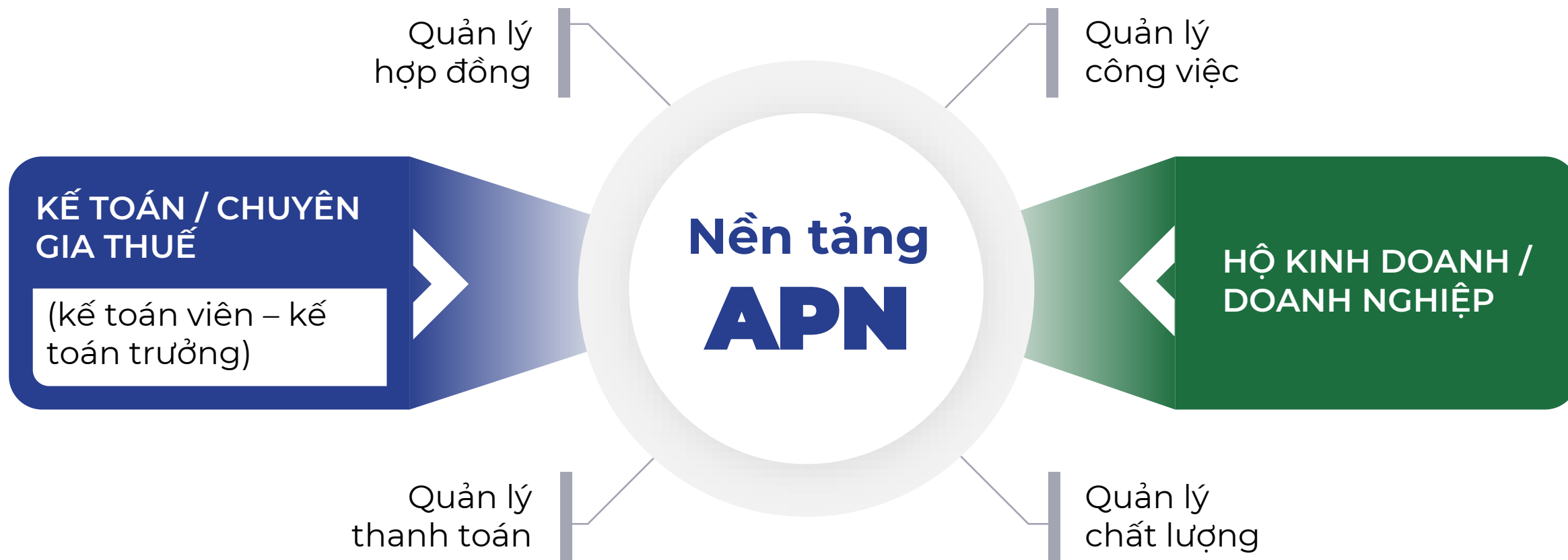
Khai thuế – Kế toán –
Báo cáo tài chính – Tư
vấn thuế

I. TỔNG QUAN MÔ HÌNH

2. Marketplace dịch vụ kế toán

APN – *Nền tảng kết nối doanh nghiệp và kế toán*

MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG



I. TỔNG QUAN MÔ HÌNH

2. Marketplace dịch vụ kế toán

APN – *Nền tảng kết nối doanh nghiệp và kế toán*

CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG



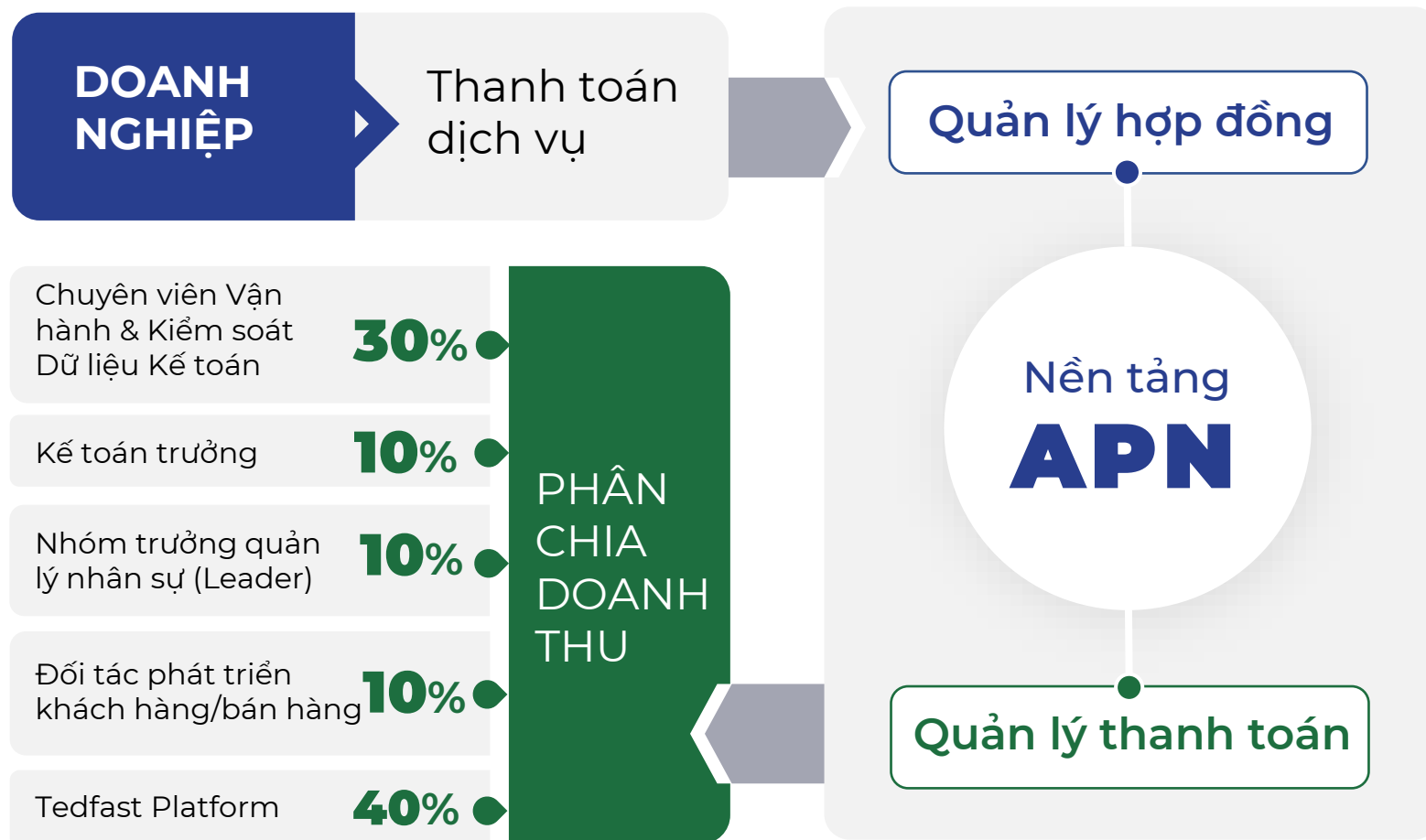
GIÁ TRỊ CỦA MÔ HÌNH

- ✓ Doanh nghiệp dễ dàng tìm kế toán đáng tin cậy
- ✓ Kế toán có thêm nguồn khách hàng ổn định
- ✓ Dữ liệu tài chính được chuẩn hóa trên hệ thống
- ✓ Dịch vụ kế toán được vận hành minh bạch

I. TỔNG QUAN MÔ HÌNH

3. Dòng tiền hệ sinh thái APN

Cơ chế thanh toán

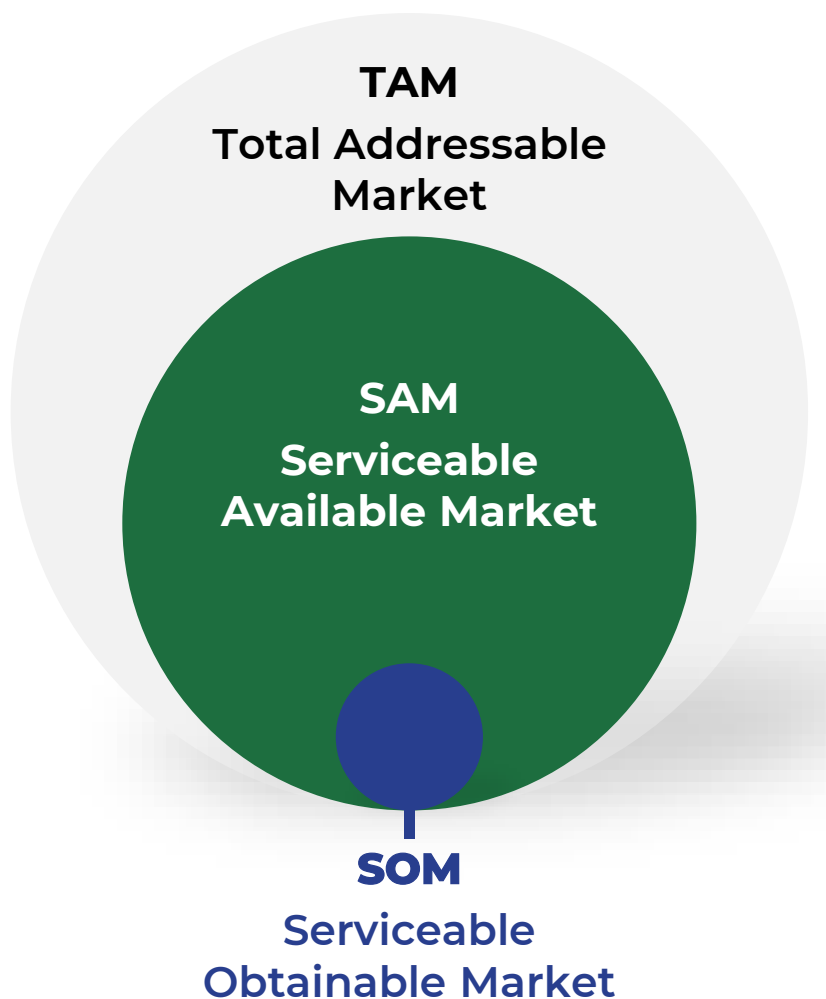


Vai trò của nền tảng



II. THỊ TRƯỜNG & CƠ HỘI

1. Quy mô thị trường kế toán Việt Nam (TAM – SAM – SOM)



Toàn bộ thị trường dịch vụ kế toán

Việt Nam hiện có:

- Hơn 5 triệu hộ kinh doanh
- Hơn 900.000 doanh nghiệp SME mỗi năm

Nhu cầu:

- Khai thuế
- Kế toán
- Báo cáo tài chính
- Tư vấn thuế

Tổng quy mô thị trường hàng tỷ USD

Thị trường có thể tiếp cận

Nhóm khách hàng mục tiêu của APN:

- Hộ kinh doanh có hóa đơn điện tử
- Doanh nghiệp SME
- Doanh nghiệp mới thành lập
- Doanh nghiệp sử dụng phần mềm quản trị

Khoảng **2-3 triệu** đơn vị kinh doanh

Thị phần APN có thể đạt được

Giai đoạn đầu:

- Tập trung khách hàng SME
- Kết nối mạng lưới kế toán công nghệ

Mục tiêu **100.000 – 300.000** khách hàng

II. THỊ TRƯỜNG & CƠ HỘI

2. Thị trường kế toán Việt Nam

Nhu cầu dịch vụ kế toán

Các doanh nghiệp và hộ kinh doanh cần:

- Kê khai và nộp thuế
- Lập báo cáo tài chính
- Quản lý chi phí và doanh thu
- Tư vấn chính sách thuế

Thực trạng thị trường

- 1** Kế toán dịch vụ **phân tán**
- 2** Dữ liệu tài chính **rời rạc**
- 3** Khó tìm kế toán đáng tin cậy
- 4** Thiếu hệ thống quản trị tài chính

Cơ hội cho mô hình APN

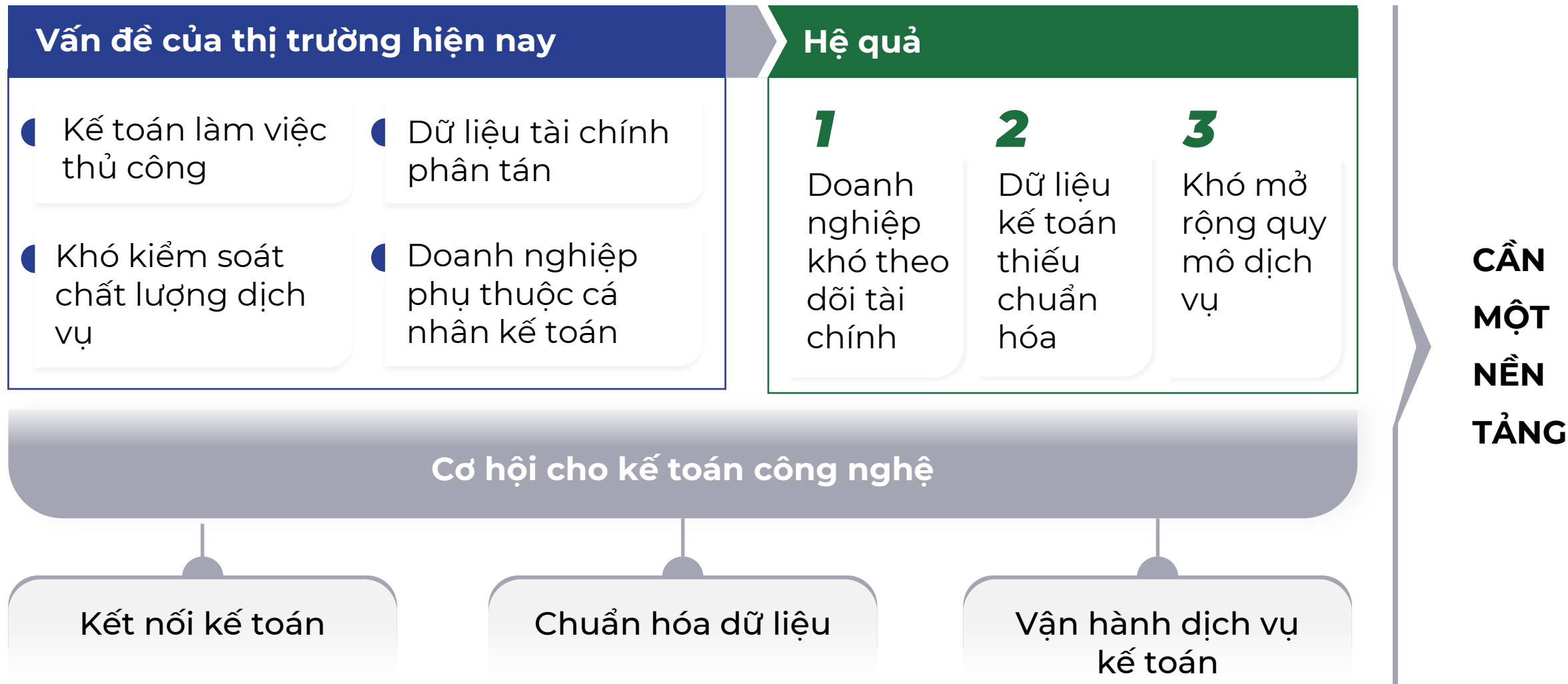
Chuẩn hóa dữ liệu kế toán

Kết nối mạng lưới kế toán

Ứng dụng công nghệ quản trị

II. THỊ TRƯỜNG & CƠ HỘI

3. Hạn chế của mô hình kế toán truyền thống

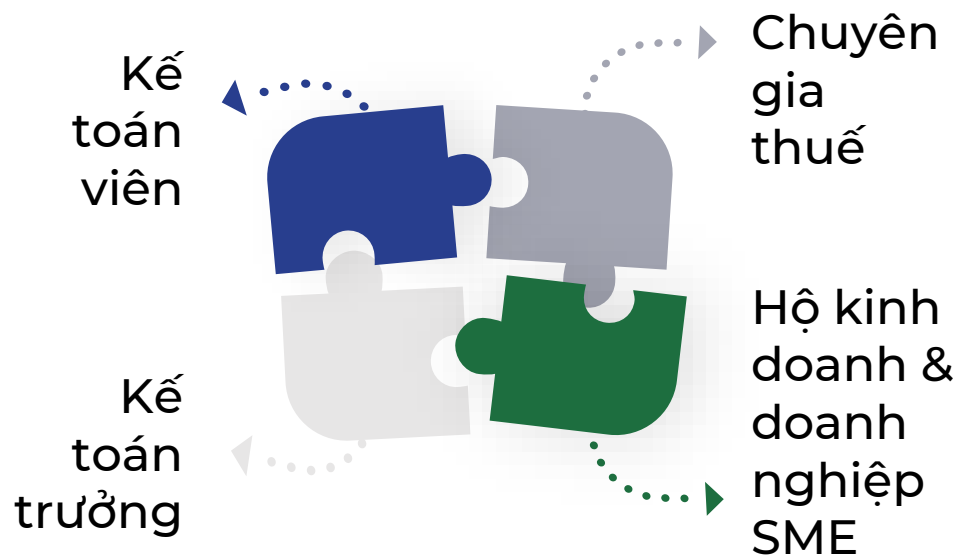


III. GIẢI PHÁP APN

1. APN là gì?

APN (Accounting Partner Network) là **mạng lưới kế toán đồng hành** được xây dựng trong hệ sinh thái phần mềm Tedfast.

APN kết nối:



Trên một **nền tảng công nghệ Tedfast**.

Định vị mô hình

Doanh nghiệp

Phần mềm Tedfast

Nền tảng APN

Mạng lưới kế toán

Vai trò của APN

- Kết nối doanh nghiệp với mạng lưới kế toán
- Chuẩn hóa dữ liệu kế toán trên hệ thống Tedfast
- Vận hành marketplace dịch vụ kế toán
- Hình thành hệ sinh thái kế toán công nghệ

III. GIẢI PHÁP APN

2. Giá trị của APN

Nền tảng kết nối kế toán và doanh nghiệp

Đối với doanh nghiệp

- ✓ Dễ dàng tiếp cận dịch vụ kế toán chuyên nghiệp
- ✓ Chuẩn hóa dữ liệu tài chính trên hệ thống Tedfast
- ✓ Theo dõi tình hình tài chính rõ ràng hơn
- ✓ Giảm rủi ro sai sót trong khai thuế và báo cáo

Đối với kế toán

- ❑ Có thêm nguồn khách hàng ổn định
- ❑ Làm việc trên nền tảng công nghệ hiện đại
- ❑ Quản lý công việc và dữ liệu hiệu quả hơn
- ❑ Nâng cao năng suất và chất lượng dịch vụ

Đối với hệ sinh thái Tedfast

- 1 Chuẩn hóa dữ liệu kế toán doanh nghiệp
- 2 Kết nối dịch vụ kế toán với nền tảng phần mềm
- 3 Hình thành hệ sinh thái kế toán công nghệ

APN tạo ra **hệ sinh thái** nơi Doanh nghiệp – Kế toán – Công nghệ kết nối và vận hành trên một nền tảng thống nhất.

III. GIẢI PHÁP APN

3. Triết lý kế toán công nghệ

Mô hình kế toán truyền thống

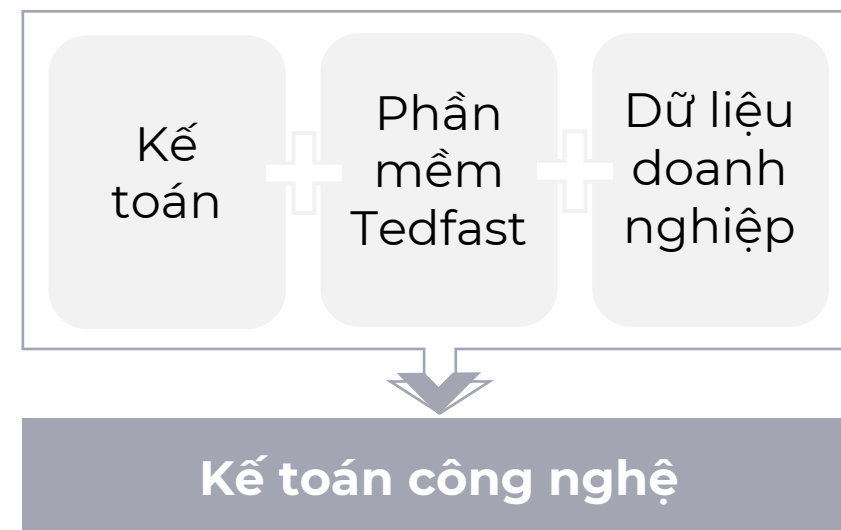
- Kế toán làm việc thủ công
- Dữ liệu tài chính rời rạc
- Khó kiểm soát quy trình
- Doanh nghiệp phụ thuộc vào cá nhân kế toán

Mô hình kế toán công nghệ

APN xây dựng một mô hình mới:

- 1** Nghiệp vụ kế toán chuẩn hóa
- 2** Dữ liệu tài chính tập trung
- 3** Quy trình vận hành trên hệ thống
- 4** Công nghệ hỗ trợ quản trị doanh nghiệp

Kết hợp nghiệp vụ kế toán và nền tảng công nghệ



Vai trò của công nghệ

Kế toán không chỉ là ghi chép sổ sách, mà là quản trị dữ liệu tài chính của doanh nghiệp.

III. GIẢI PHÁP APN

4. Nguyên tắc vận hành

Ba nguyên tắc cốt lõi của hệ sinh thái APN

1

Minh bạch

- Dữ liệu tài chính được quản lý trên hệ thống Tedfast
- Quy trình kế toán rõ ràng và dễ kiểm tra
- Doanh nghiệp có thể theo dõi tình hình tài chính theo thời gian thực

2

Chuẩn hóa

- Quy trình kế toán được xây dựng theo chuẩn chung
- Dữ liệu kế toán được lưu trữ thống nhất
- Dễ dàng kiểm soát và đánh giá chất lượng dịch vụ

3

Tự động hóa

- Giảm thao tác thủ công trong nghiệp vụ kế toán
- Tăng hiệu quả xử lý dữ liệu tài chính
- Hỗ trợ doanh nghiệp quản trị tài chính tốt hơn

APN vận hành trên nền tảng dữ liệu minh bạch, quy trình chuẩn hóa và công nghệ tự động hóa.

IV. CỘNG ĐỒNG & CẤU TRÚC THÀNH VIÊN

1. Cộng đồng kế toán và doanh nghiệp trong hệ sinh thái Tedfast

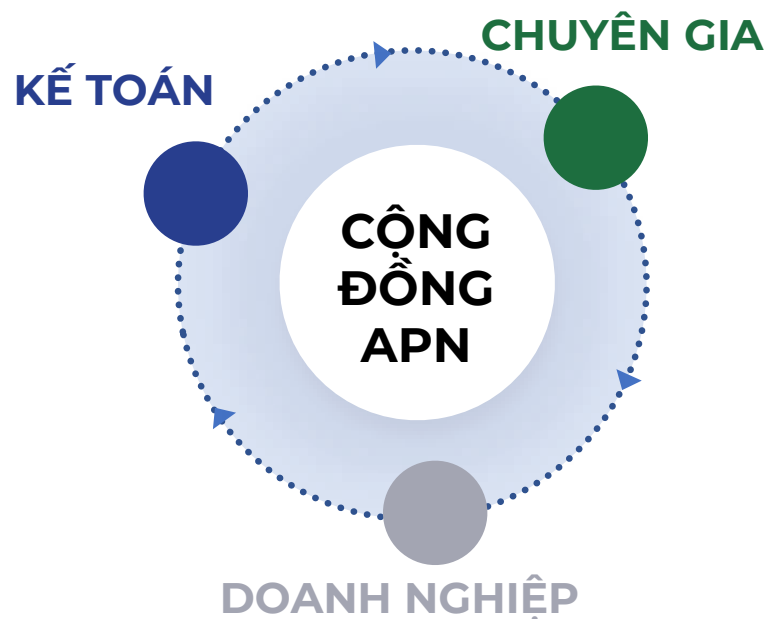
APN được xây dựng như một cộng đồng chuyên môn

APN không chỉ là nền tảng công nghệ mà còn là **một cộng đồng kết nối các bên trong hệ sinh thái kế toán.**

Bao gồm:

- Cộng đồng kế toán viên
- Cộng đồng kế toán trưởng
- Cộng đồng doanh nghiệp
- Cộng đồng hộ kinh doanh
- Cộng đồng chuyên gia tài chính và thuế

Hệ sinh thái cộng đồng



APN là nơi kết nối cộng đồng kế toán và doanh nghiệp trên một nền tảng công nghệ thống nhất.

Vai trò của APN

- Chia sẻ kinh nghiệm nghiệp vụ kế toán
- Cập nhật chính sách thuế và pháp lý
- Hỗ trợ doanh nghiệp trong quản trị tài chính
- Kết nối dịch vụ kế toán trong hệ sinh thái

IV. CỘNG ĐỒNG & CẤU TRÚC THÀNH VIÊN

2. Cấu trúc thành viên

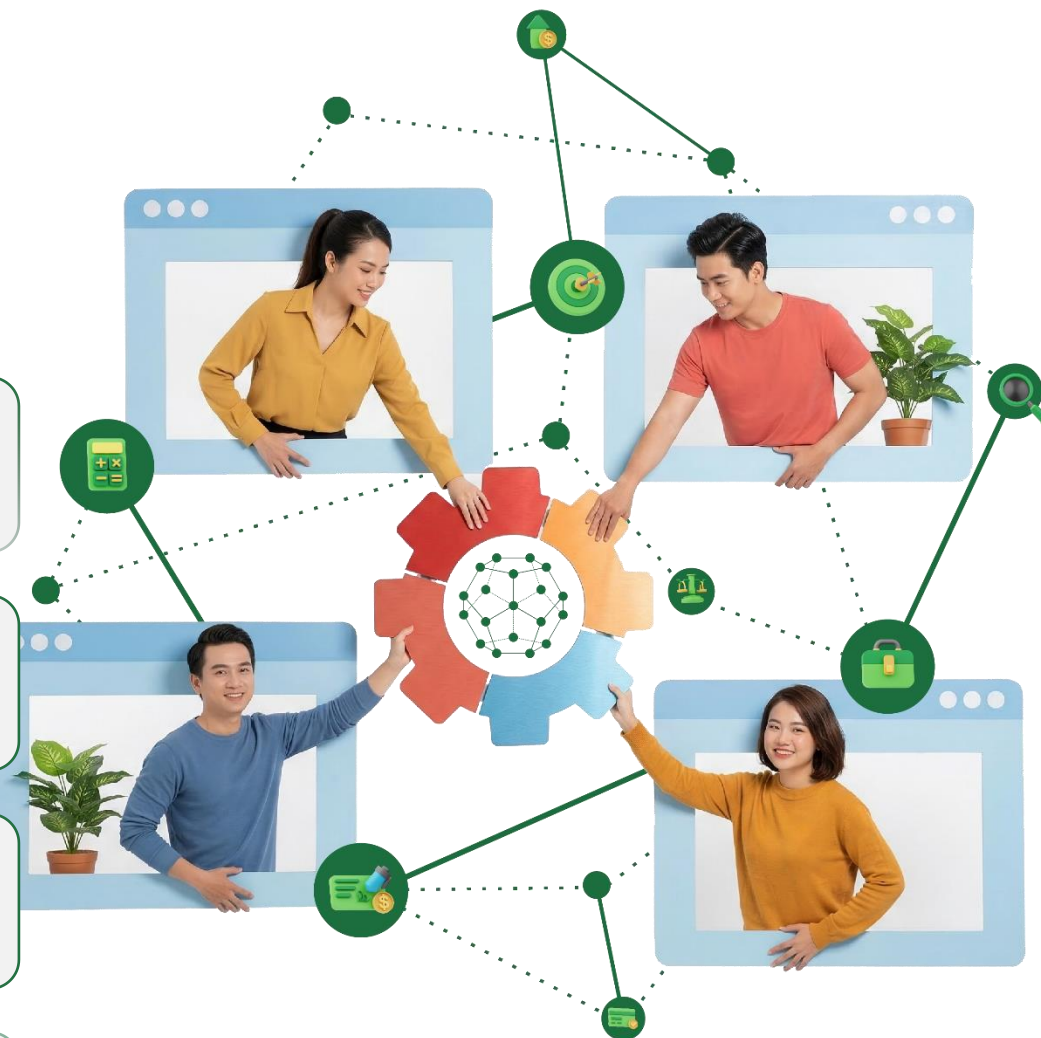
Các thành viên trong hệ sinh thái APN

Hộ kinh doanh	Doanh nghiệp SME	Kế toán viên	Kế toán trưởng / Chuyên gia	Đối tác
▪ Sử dụng phần mềm Tedfast để quản lý hoạt động kinh doanh ▪ Sử dụng dịch vụ kế toán và khai thuế từ mạng lưới APN ▪ Chuẩn hóa dữ liệu tài chính trên hệ thống	• Quản lý tài chính và vận hành trên nền tảng Tedfast • Sử dụng dịch vụ kế toán chuyên nghiệp từ APN • Theo dõi tình hình tài chính minh bạch và rõ ràng	▪ Cung cấp dịch vụ kế toán cho hộ kinh doanh và doanh nghiệp ▪ Làm việc trên nền tảng công nghệ Tedfast ▪ Quản lý công việc và dữ liệu kế toán hiệu quả	▪ Kiểm soát chuyên môn kế toán ▪ Tư vấn tài chính và chính sách thuế ▪ Đảm bảo chất lượng dịch vụ trong hệ sinh thái	1. Phát triển khách hàng cho hệ sinh thái 2. Kết nối doanh nghiệp với dịch vụ kế toán 3. Mở rộng mạng lưới APN

IV. CỘNG ĐỒNG & CẤU TRÚC THÀNH VIÊN

2. Cấu trúc thành viên

Sơ đồ thành viên



APN kết nối các bên trong hệ sinh thái kế toán trên một nền tảng công nghệ thống nhất.

V. NỀN TẢNG & HỆ SINH THÁI CÔNG NGHỆ

1. Marketplace dịch vụ kế toán

Nền tảng dịch vụ kế toán

APN vận hành như một **marketplace dịch vụ kế toán**.

Chức năng chính:

- Kết nối doanh nghiệp với kế toán viên
- Quản lý hợp đồng dịch vụ kế toán
- Quản lý công việc và tiến độ xử lý
- Quản lý thanh toán dịch vụ

Quy trình hoạt động



Lợi ích của nền tảng

- Doanh nghiệp dễ dàng tìm kế toán đáng tin cậy
- Kế toán có nguồn khách hàng ổn định
- Công việc kế toán được quản lý minh bạch
- Dữ liệu tài chính được chuẩn hóa

APN là marketplace dịch vụ kế toán vận hành trên hệ sinh thái Tedfast.

V. NỀN TẢNG & HỆ SINH THÁI CÔNG NGHỆ

2. Tri thức và dữ liệu

Hệ thống tri thức kế toán trong hệ sinh thái APN

Thư viện kiến thức kế toán

APN xây dựng thư viện kiến thức giúp cộng đồng cập nhật nghiệp vụ.

Bao gồm:

- Hướng dẫn nghiệp vụ kế toán
- Hướng dẫn kê khai và nộp thuế
- Các tình huống thực tế trong doanh nghiệp
- Kinh nghiệm xử lý nghiệp vụ

Thư viện chính sách thuế

- Cập nhật các quy định pháp luật, chính sách thuế mới
- Hướng dẫn áp dụng chính sách cho doanh nghiệp
- Phân tích các thay đổi trong hệ thống thuế

Kho dữ liệu nghiệp vụ

- Dữ liệu kế toán được lưu trữ trên hệ thống Tedfast
- Dữ liệu tài chính được chuẩn hóa
- Hỗ trợ phân tích và quản trị doanh nghiệp

Vai trò của dữ liệu

NGHIỆP VỤ KẾ TOÁN



DỮ LIỆU TÀI CHÍNH



QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Tri thức và dữ liệu là nền tảng giúp APN phát triển hệ sinh thái kế toán công nghệ.

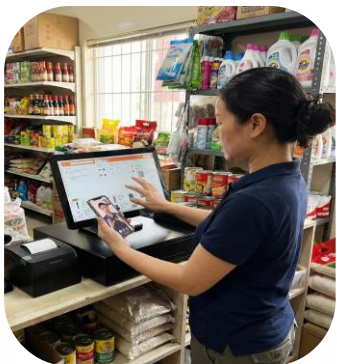
V. NỀN TẢNG & HỆ SINH THÁI CÔNG NGHỆ

3. Hệ sinh thái công nghệ Tedfast

Nền tảng công nghệ vận hành hệ sinh thái APN

Các nền tảng trong Tedfast

Hệ sinh thái Tedfast bao gồm các nền tảng phần mềm



TRADEFAST.T.vn
BÁN NHANH - QUẢN CỖ

**Quản trị
doanh nghiệp
thương mại**



HOSFAST.T.vn
GIỮ KHÁCH BẰNG TRẢI NGHIỆM AN TÂM

**Quản lý dịch
vụ và
hospitality**



EDFAST.T.vn
HỌC DỄ - DẠY THẬT - TIẾN BỘ NHÌN THẤY

**Quản lý đào
tạo và giáo
dục**



PROFAST.T.vn
ĐỪNG GIỜ - ĐỪNG VIỆC - ĐỪNG DANH DỰ

**Quản lý dịch
vụ chuyên
môn**



CONSFAST.T.vn
LÀM ĐỪNG THIẾT KẾ - AN TÂM BÀN GIAO

**Quản lý xây
dựng và dự án**



MANFAST.T.vn
TĂNG NĂNG SUẤT - GIỮ NIỀM TIN

**Quản lý sản
xuất**

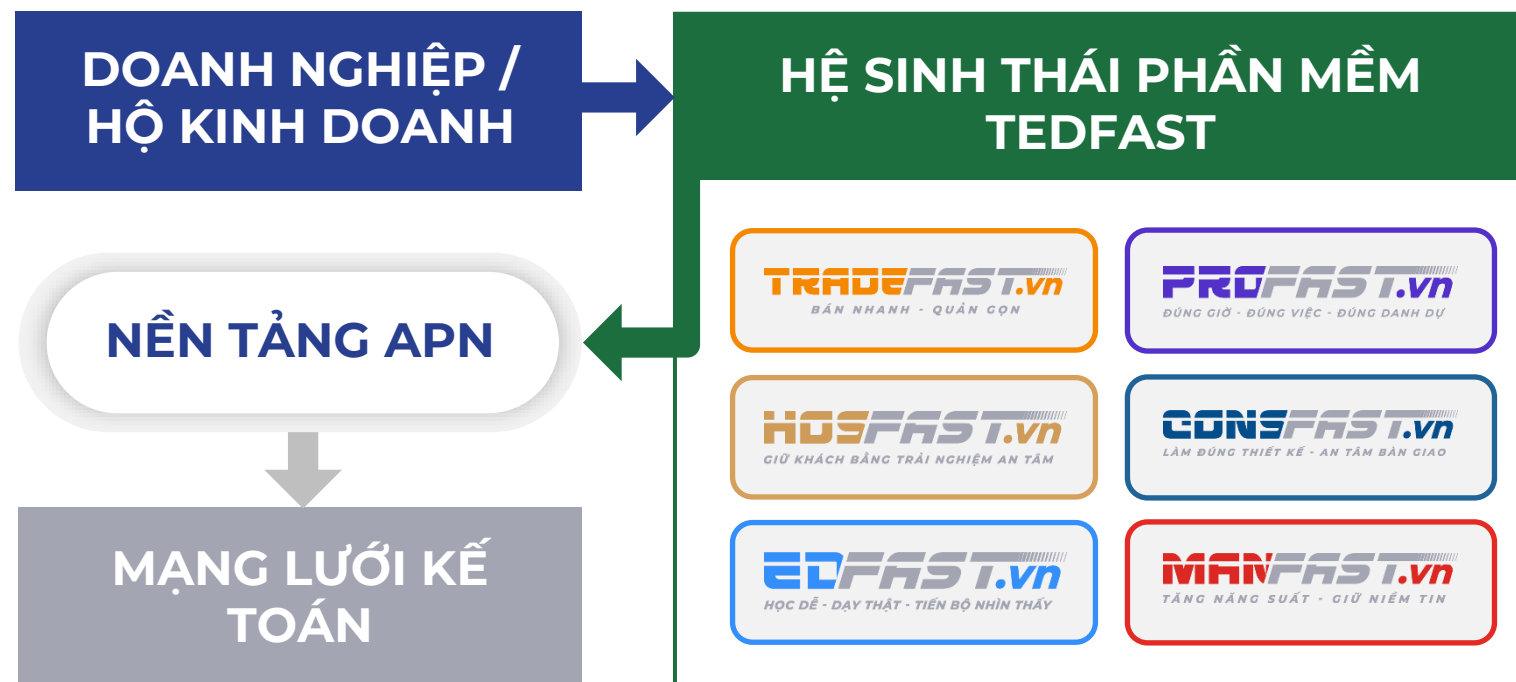
V. NỀN TẢNG & HỆ SINH THÁI CÔNG NGHỆ

3. Hệ sinh thái công nghệ Tedfast

Vai trò của Tedfast trong hệ sinh thái

- Quản lý dữ liệu doanh nghiệp
- Quản lý vận hành kinh doanh
- Chuẩn hóa dữ liệu kế toán
- Kết nối dịch vụ kế toán trong APN

Sơ đồ hệ sinh thái công nghệ



Tedfast cung cấp hạ tầng công nghệ, APN vận hành mạng lưới kế toán trên hạ tầng đó.

VI. DỊCH VỤ & VẬN HÀNH

1. Dịch vụ trong hệ sinh thái APN

Các dịch vụ kế toán và tài chính cho doanh nghiệp

1

Dịch vụ khai thuế

- Khai và nộp thuế định kỳ
- Quản lý hóa đơn điện tử
- Xử lý các nghiệp vụ liên quan đến thuế
- Hỗ trợ doanh nghiệp tuân thủ quy định pháp luật

2

Dịch vụ kế toán trọn gói

- Ghi nhận và xử lý nghiệp vụ kế toán
- Lập sổ sách kế toán
- Quản lý chứng từ và dữ liệu tài chính
- Báo cáo tình hình tài chính của doanh nghiệp

3

Báo cáo tài chính

- Lập báo cáo tài chính định kỳ
- Phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp
- Hỗ trợ doanh nghiệp trong quản trị tài chính

VI. DỊCH VỤ & VẬN HÀNH

1. Dịch vụ trong hệ sinh thái APN

4

Tư vấn thuế

- Tư vấn chính sách thuế
- Tối ưu chi phí thuế cho Doanh nghiệp
- Hỗ trợ doanh nghiệp trong các vấn đề pháp lý liên quan đến thuế

5

Dịch vụ kế toán trọn gói

- Dữ liệu kế toán được lưu trữ trên hệ thống Tedfast
- Hỗ trợ doanh nghiệp quản trị tài chính hiệu quả
- Tạo nền tảng cho phân tích và báo cáo



APN cung cấp dịch vụ kế toán chuyên nghiệp trên nền tảng công nghệ Tedfast.

2. Quy trình vận hành dịch vụ kế toán

Quy trình cung cấp dịch vụ trong hệ sinh thái APN

BƯỚC 1

Tiếp nhận khách hàng

- Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh đăng ký dịch vụ
- Xác định nhu cầu kế toán và thuế
- Tạo hồ sơ khách hàng trên hệ thống Tedfast

BƯỚC 2

Phân công kế toán

- Hệ thống APN kết nối với kế toán viên phù hợp
- Kế toán trưởng kiểm soát chuyên môn thiết lập hợp đồng dịch vụ

BƯỚC 3

Thực hiện nghiệp vụ kế toán

- Hệ thống APN kết nối với kế toán viên phù hợp
- Kế toán trưởng kiểm soát chuyên môn
- Thiết lập hợp đồng dịch vụ

BƯỚC 4

Kiểm soát chất lượng

- Kế toán trưởng kiểm tra nghiệp vụ
- Đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật
- Đảm bảo chất lượng dịch vụ

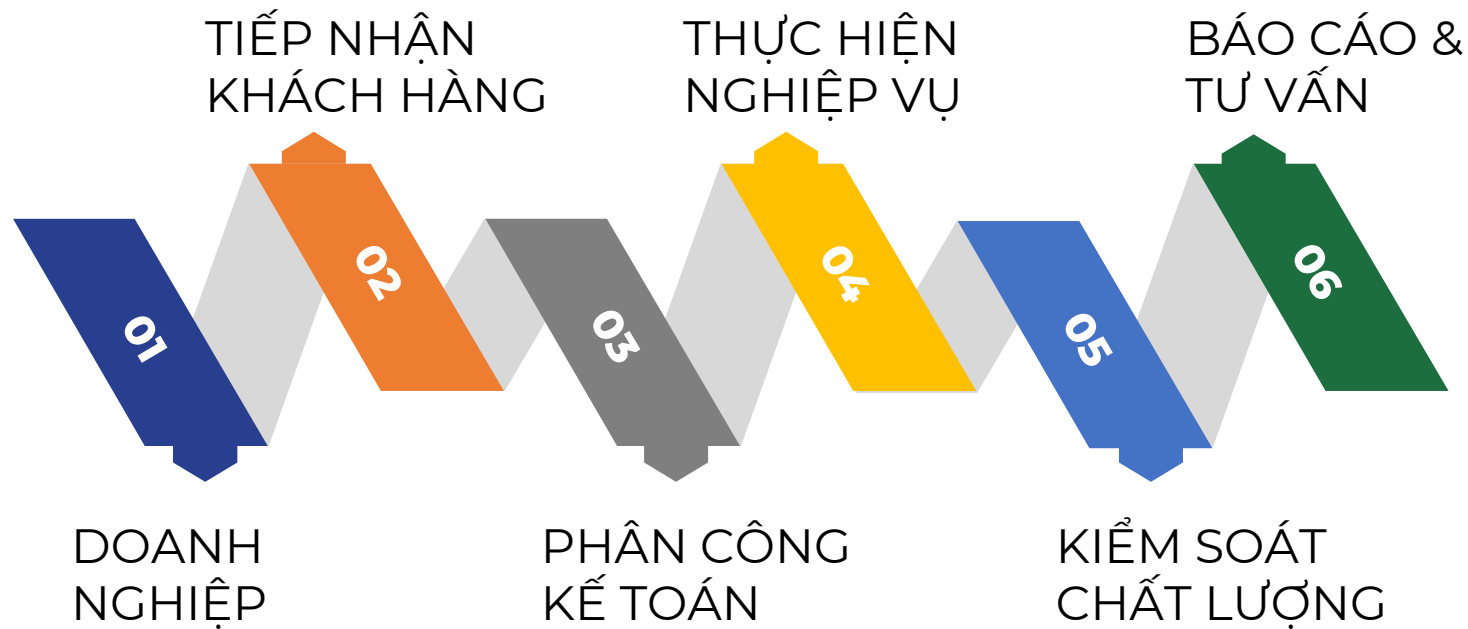
2. Quy trình vận hành dịch vụ kế toán

BƯỚC 5

Báo cáo và chăm sóc khách hàng

- Lập báo cáo tài chính
- Hỗ trợ doanh nghiệp quản trị tài chính
- Tư vấn và hỗ trợ các vấn đề thuế

Sơ đồ quy trình



APN chuẩn hóa toàn bộ quy trình cung cấp dịch vụ kế toán trên nền tảng công nghệ.

VII. MÔ HÌNH KINH DOANH

1. Nguồn doanh thu trong hệ sinh thái APN

Phí dịch vụ kế toán

Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh sử dụng dịch vụ kế toán từ mạng lưới APN.

Bao gồm:

- Dịch vụ khai thuế
- Dịch vụ kế toán trọn gói
- Lập báo cáo tài chính
- Tư vấn thuế

Phí triển khai hệ thống

Doanh nghiệp triển khai hệ thống phần mềm Tedfast.

Bao gồm:

- Thiết lập hệ thống quản trị
- Cấu hình dữ liệu doanh nghiệp
- Đào tạo sử dụng hệ thống

Phí thuê bao phần mềm

Doanh nghiệp sử dụng các nền tảng trong hệ sinh thái Tedfast.

Bao gồm:

- ERP quản trị doanh nghiệp
- CRM quản lý khách hàng
- Hệ thống dữ liệu kế toán

PHẦN MỀM TEDFAST

DỊCH VỤ KẾ TOÁN

MẠNG LƯỚI KẾ TOÁN

MÔ HÌNH DOANH THU HỆ SINH THÁI

APN kết hợp nền tảng công nghệ và dịch vụ kế toán để tạo ra mô hình doanh thu bền vững.

VII. MÔ HÌNH KINH DOANH

2. Cơ chế chia sẻ doanh thu

Nguyên tắc phân chia

Doanh thu từ dịch vụ kế toán được phân bổ cho các bên tham gia trong hệ sinh thái.

Mục tiêu:

- Đảm bảo thu nhập cho kế toán viên
- Đảm bảo kiểm soát chất lượng chuyên môn
- Khuyến khích phát triển khách hàng
- Duy trì và phát triển nền tảng công nghệ

Chuyên viên Vận hành & Kiểm soát Dữ liệu Kế toán

Kiểm tra – đối soát – phát hiện sai lệch số liệu, đảm bảo dữ liệu vận hành đúng và đồng bộ.

Kế toán trưởng

Kiểm soát chuyên môn, đảm bảo tuân thủ pháp lý và chịu trách nhiệm cuối cùng về số liệu.

Nhóm trưởng (Team Leader)

Quản lý đội, phân công công việc, đảm bảo tiến độ và chất lượng xử lý.

Đối tác phát triển khách hàng / Bán hàng

Tìm kiếm – kết nối – đưa khách hàng vào hệ thống và duy trì quan hệ.

Tedfast Platform

Cung cấp hệ thống, tự động hóa và hạ tầng giúp toàn bộ mô hình vận hành và mở rộng.

VII. MÔ HÌNH KINH DOANH

3. Dòng tiền hệ sinh thái

Quy trình thanh toán

Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh sử dụng dịch vụ kế toán từ mạng lưới APN.

Quy trình:

- 1 Doanh nghiệp đăng ký dịch vụ kế toán
- 2 Hợp đồng dịch vụ được quản lý trên hệ thống
- 3 Thanh toán được thực hiện qua nền tảng APN
- 4 Doanh thu được phân bổ cho các bên liên quan

Vai trò của nền tảng

Nền tảng APN đảm nhiệm:

- Quản lý hợp đồng dịch vụ
- Quản lý thanh toán
- Phân bổ doanh thu
- Lưu trữ dữ liệu giao dịch

Mô hình phân bổ

DOANH NGHIỆP

Thanh toán dịch vụ

Nền tảng **APN**

PHÂN BỐ DOANH THU

30%

Chuyên viên Vận hành & Kiểm soát Dữ liệu Kế toán

10%

Kế toán trưởng

10%

Nhóm trưởng quản lý nhân sự (Leader)

10%

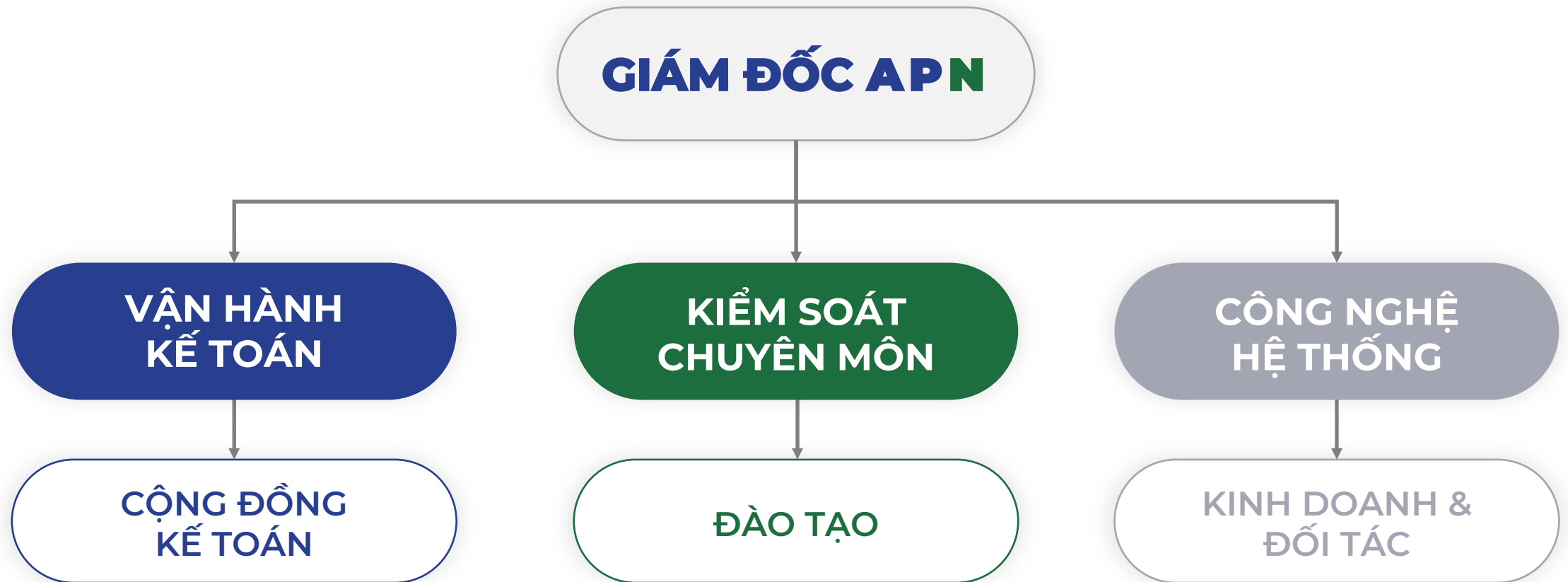
Đối tác phát triển khách hàng/bán hàng

40% Tedfast Platform

APN tạo ra mô hình chia sẻ lợi nhuận minh bạch giữa kế toán, đối tác và nền tảng công nghệ.

VII. MÔ HÌNH KINH DOANH

4. Bộ máy vận hành



APN được vận hành bởi một bộ máy chuyên trách kết hợp công nghệ và nghiệp vụ kế toán.

VII. MÔ HÌNH KINH DOANH

4. Bộ máy vận hành

I. Ban điều hành APN

1 Giám đốc điều hành APN (APN Director)

Vai trò:

- Chịu trách nhiệm phát triển toàn bộ mạng lưới APN
- Xây dựng chiến lược phát triển hệ sinh thái
- Kết nối APN với hệ sinh thái Tedfast
- Phát triển đối tác và thị trường

Nhiệm vụ:

1. Xây dựng kế hoạch phát triển APN
2. Quản lý bộ máy vận hành
3. Giám sát doanh thu và tăng trưởng

II. Các khối vận hành chính

1 Khối vận hành kế toán

Chức năng:

- Quản lý mạng lưới kế toán viên
- Phân công dịch vụ kế toán
- Theo dõi tiến độ công việc

Nhân sự:

1. Trưởng bộ phận vận hành kế toán
2. Kế toán trưởng hệ thống
3. Kế toán viên dịch vụ

2 Khối kiểm soát chuyên môn

Chức năng:

- Kiểm tra nghiệp vụ kế toán
- Đảm bảo tuân thủ pháp luật
- Xử lý tình huống nghiệp vụ phức tạp

Nhân sự:

1. Kế toán trưởng
2. Chuyên gia thuế
3. Chuyên gia tài chính

II. Các khối vận hành chính

3

Khối công nghệ

Chức năng:

- Vận hành nền tảng APN trên Tedfast
- Quản lý dữ liệu hệ thống
- Phát triển các module công nghệ

Nhân sự:

1. IT vận hành hệ thống
2. Lập trình viên
3. Quản trị dữ liệu

4

Khối cộng đồng và đào tạo

Chức năng:

- Phát triển cộng đồng kế toán
- Tổ chức đào tạo kế toán công nghệ
- xây dựng nội dung tri thức

Nhân sự:

1. Quản lý cộng đồng
2. Trainer nghiệp vụ
3. Content chuyên môn

5

Khối kinh doanh và phát triển thị trường

Chức năng:

- Phát triển khách hàng doanh nghiệp
- Phát triển đối tác
- Mở rộng thị trường

Nhân sự:

1. Trưởng bộ phận kinh doanh
2. Đối tác phát triển khách hàng
3. Tư vấn doanh nghiệp

Nhân sự tối thiểu giai đoạn đầu

Để khởi động APN chỉ cần **5–7 người nòng cốt**:

1

Giám đốc APN

2

Kế toán trưởng hệ thống

3

Quản lý vận hành kế toán

4

IT phụ trách nền tảng

5

Quản lý cộng đồng

6

Kinh doanh / phát triển đối tác

Sau đó mở rộng thêm kế toán viên và đối tác.

VIII. CHIẾN LƯỢC & PHÁT TRIỂN

1. Phát triển mạng lưới APN

Thu hút kế toán tham gia

APN phát triển mạng lưới kế toán công nghệ. Bao gồm:

- kế toán viên dịch vụ
- kế toán trưởng
- chuyên gia tài chính và thuế

Kế toán có thể:

- tham gia cung cấp dịch vụ kế toán
- kết nối với doanh nghiệp
- phát triển khách hàng trong hệ sinh thái

Thu hút doanh nghiệp

APN kết nối với:

- hộ kinh doanh
- doanh nghiệp SME
- doanh nghiệp mới thành lập

Doanh nghiệp được:

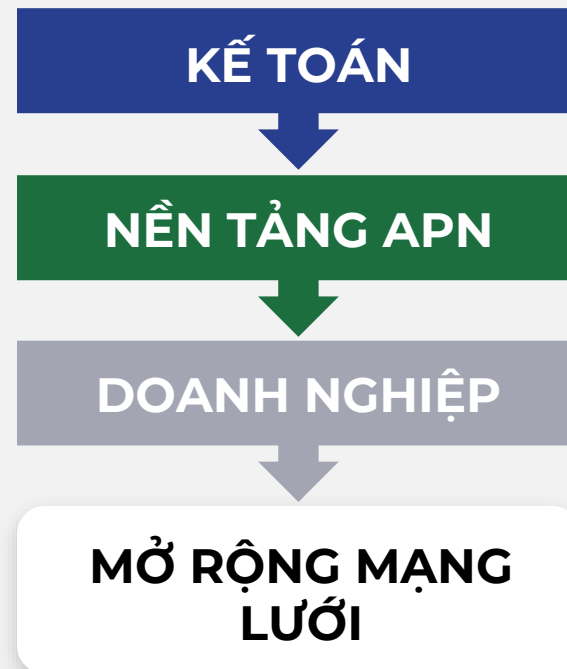
- sử dụng phần mềm Tedfast
- tiếp cận dịch vụ kế toán chuyên nghiệp
- quản trị tài chính hiệu quả hơn

Phát triển đối tác

APN hợp tác với các đối tác:

- đại lý thuế
- đơn vị tư vấn tài chính
- tổ chức đào tạo kế toán
- cộng đồng doanh nghiệp

Mô hình mở rộng



APN phát triển bằng cách mở rộng mạng lưới kế toán và doanh nghiệp trên nền tảng Tedfast.

VIII. CHIẾN LƯỢC & PHÁT TRIỂN

2. Lợi thế cạnh tranh

Phần mềm kế toán truyền thống

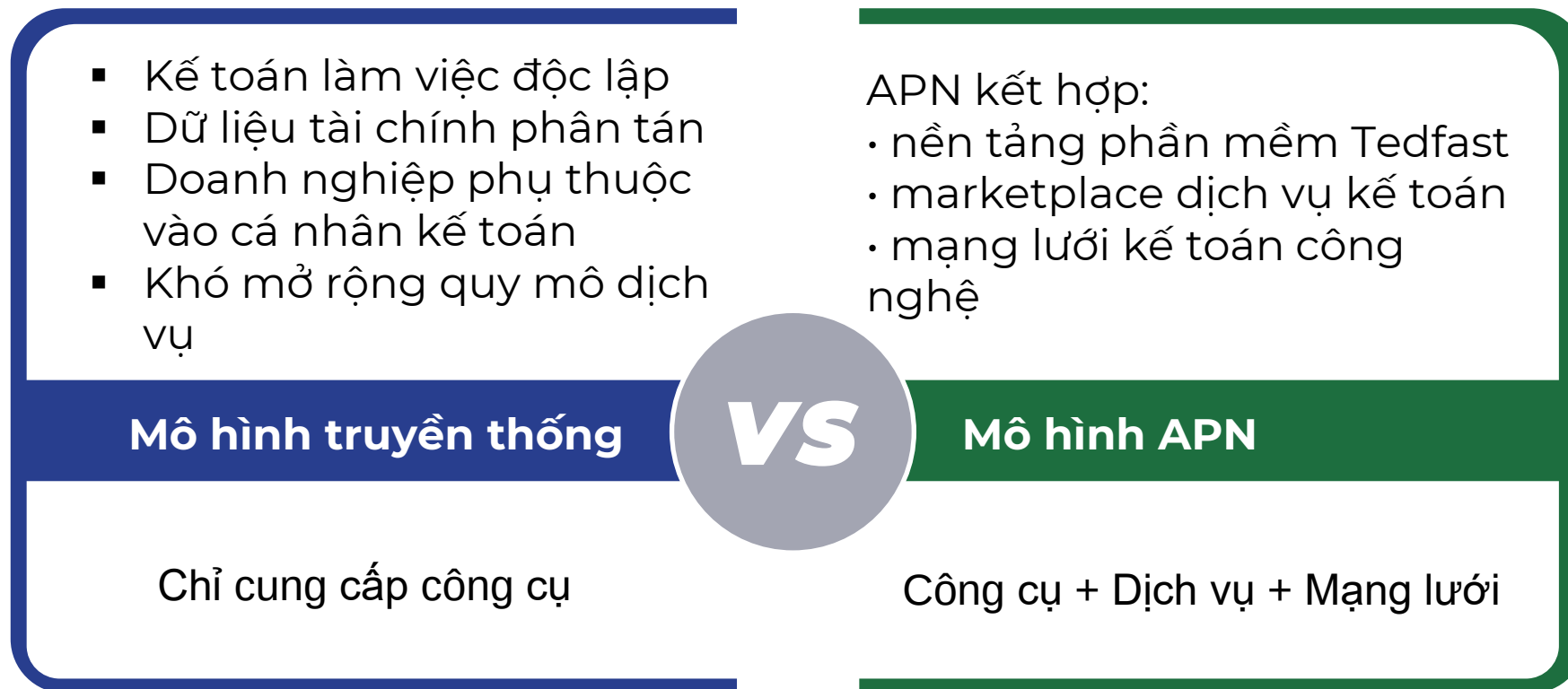
Ví dụ:

- Phần mềm kế toán
- Phần mềm bán hàng
- Phần mềm quản lý doanh nghiệp

Hạn chế:

- Chỉ cung cấp công cụ
- Không cung cấp dịch vụ kế toán
- Không có mạng lưới kế toán

APN so với các mô hình hiện nay trên thị trường



APN không chỉ là phần mềm kế toán, mà là hệ sinh thái kết nối kế toán và doanh nghiệp.

VIII. CHIẾN LƯỢC & PHÁT TRIỂN

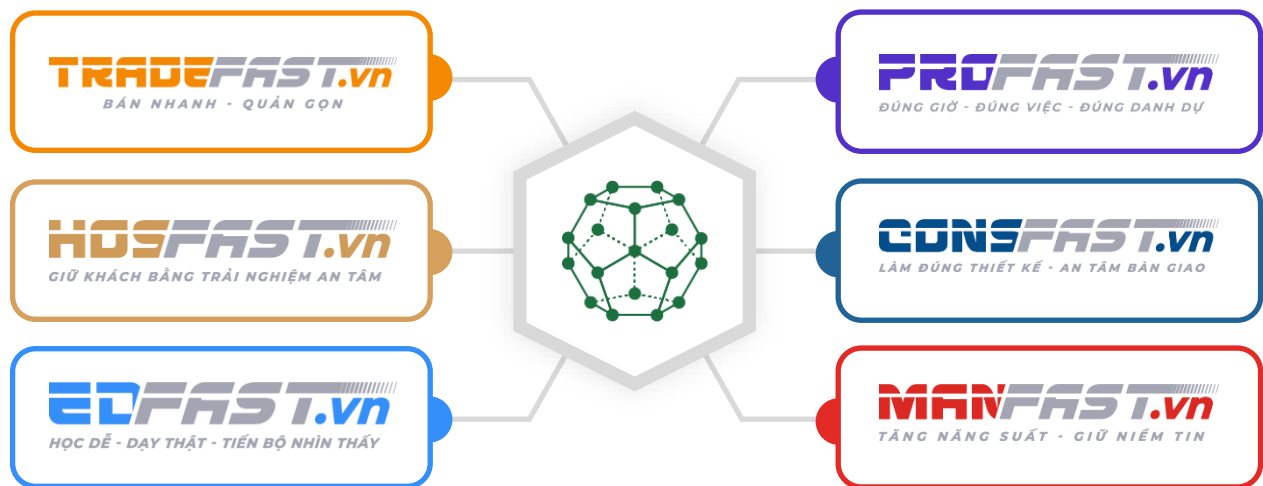
3. Lợi thế chiến lược của Tedfast

Nền tảng
để xây
dựng hệ
sinh thái
APN

Hệ sinh thái phần mềm

Tedfast phát triển hệ sinh thái phần mềm quản trị doanh nghiệp.v

Bao gồm:



Các nền tảng này giúp:

- Quản lý hoạt động kinh doanh
- Quản lý dữ liệu doanh nghiệp
- Chuẩn hóa dữ liệu kế toán

3. Lợi thế chiến lược của Tedfast

Dữ liệu doanh nghiệp

Khi doanh nghiệp vận hành trên hệ thống

Tedfast:

- Dữ liệu tài chính được chuẩn hóa
- Dữ liệu kế toán được lưu trữ tập trung
- Hỗ trợ kế toán xử lý nghiệp vụ hiệu quả

Mạng lưới kế toán

APN kết nối:

- Kế toán viên
- Kế toán trưởng
- Chuyên gia thuế

để cung cấp dịch vụ kế toán cho doanh nghiệp.



Hệ sinh thái hoàn chỉnh

DOANH NGHIỆP

PHẦN MỀM TEDFAST

NỀN TẢNG APN

MẠNG LƯỚI KẾ TOÁN

Tedfast cung cấp hạ tầng công nghệ, APN vận hành mạng lưới kế toán trên hạ tầng đó.

VIII. CHIẾN LƯỢC & PHÁT TRIỂN

4. Chiến lược phát triển APN

Xây dựng hệ sinh thái kế toán công nghệ

Chiến lược phát triển cộng đồng

APN tập trung xây dựng cộng đồng kế toán.

Bao gồm:

- Kế toán viên dịch vụ
- Kế toán trưởng
- Chuyên gia thuế

Cộng đồng này sẽ:

- Chia sẻ kinh nghiệm nghiệp vụ
- Hỗ trợ doanh nghiệp
- Phát triển dịch vụ kế toán

Chiến lược phát triển doanh nghiệp

APN kết nối với:

- hộ kinh doanh
- doanh nghiệp SME
- doanh nghiệp mới thành lập

Doanh nghiệp sử dụng:

- phần mềm Tedfast
- dịch vụ kế toán từ APN
- hệ thống dữ liệu tài chính

Chiến lược công nghệ

Tedfast cung cấp:

- Hệ thống quản trị doanh nghiệp
- Hệ thống dữ liệu kế toán
- Nền tảng kết nối dịch vụ

Mô hình phát triển

PHẦN MỀM TEDFAST

CỘNG ĐỒNG KẾ TOÁN

DỊCH VỤ KẾ TOÁN

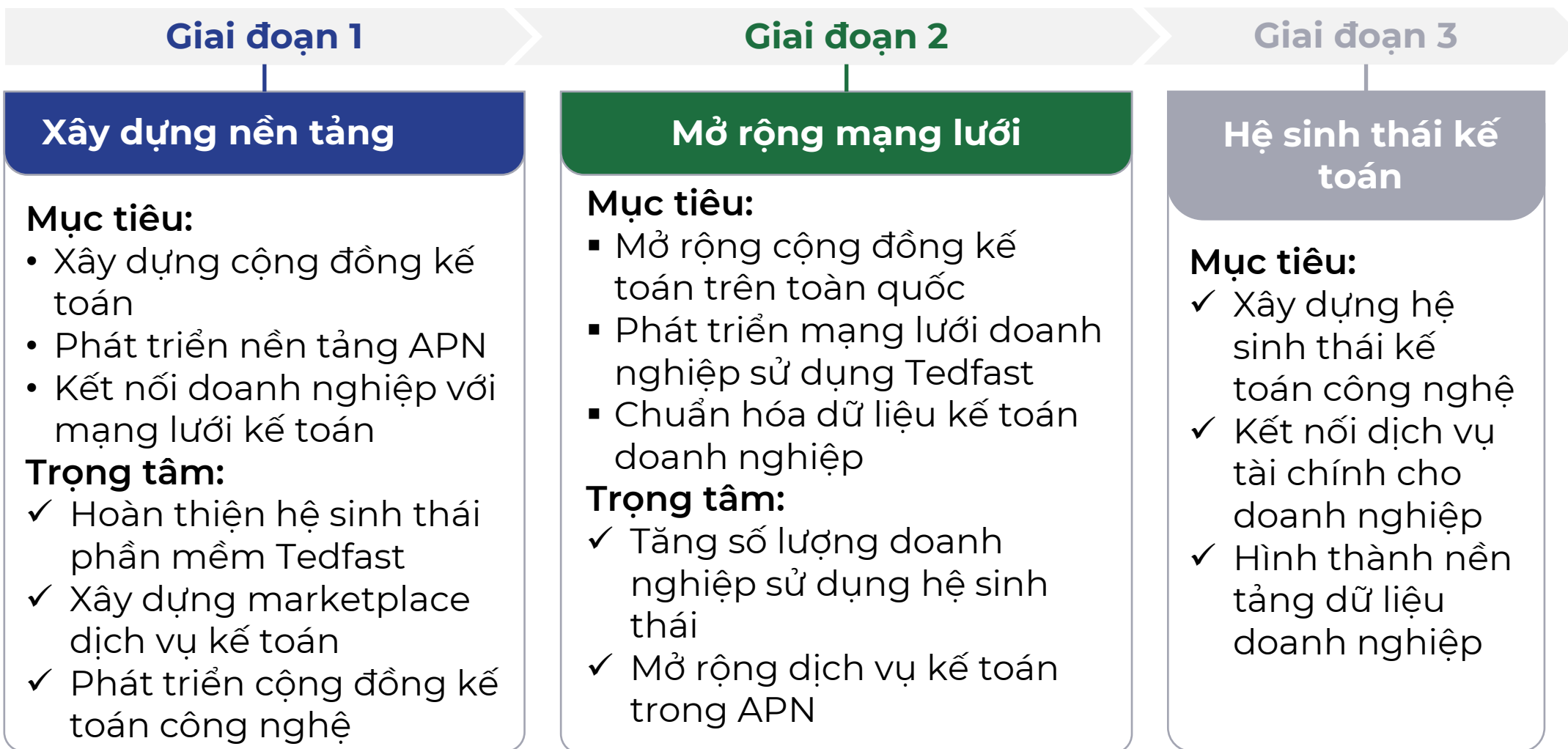
HỆ SINH THÁI APN

APN phát triển bằng cách kết hợp cộng đồng kế toán, doanh nghiệp và công nghệ.

5. Lộ trình phát triển APN

APN phát triển theo từng giai đoạn để xây dựng hệ sinh thái kế toán công nghệ.

Các
giai
đoạn
phát
triển
của
hệ
sinh
thái



VIII. CHIẾN LƯỢC & PHÁT TRIỂN

6. Tầm nhìn APN

Hệ sinh thái kế toán công nghệ cho doanh nghiệp

TẦM NHÌN

APN hướng tới xây dựng **mạng lưới kế toán công nghệ** vận hành trên hệ sinh thái Tedfast.

Kết nối:

- ☐ Doanh nghiệp
- ☐ Kế toán
- ☐ Dữ liệu tài chính
- ☐ Nền tảng công nghệ trên một hệ thống thống nhất.



SỨ MỆNH

- ❖ Chuẩn hóa dữ liệu kế toán doanh nghiệp
- ❖ Nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán
- ❖ Hỗ trợ doanh nghiệp quản trị tài chính hiệu quả
- ❖ Phát triển cộng

đồng kế toán công

nhệ
APN không chỉ là nền tảng dịch vụ kế toán, mà là hạ tầng kết nối kế toán và doanh nghiệp trong kỷ nguyên số.

IX. THAM GIA MẠNG LƯỚI APN

Accounting Partner Network



Cơ hội cho kế toán

- Trở thành kế toán đối tác trong hệ sinh thái APN
- Tiếp cận nguồn khách hàng doanh nghiệp
- Làm việc trên nền tảng công nghệ Tedfast
- Phát triển sự nghiệp kế toán công nghệ

Cơ hội cho doanh nghiệp

- Tiếp cận dịch vụ kế toán chuyên nghiệp
- Chuẩn hóa dữ liệu tài chính
- Quản trị doanh nghiệp hiệu quả hơn

Cơ hội cho đối tác

- Phát triển khách hàng trong hệ sinh thái
- Tham gia mạng lưới dịch vụ kế toán
- Cùng xây dựng hệ sinh thái kế toán công nghệ

PHẦN 2:

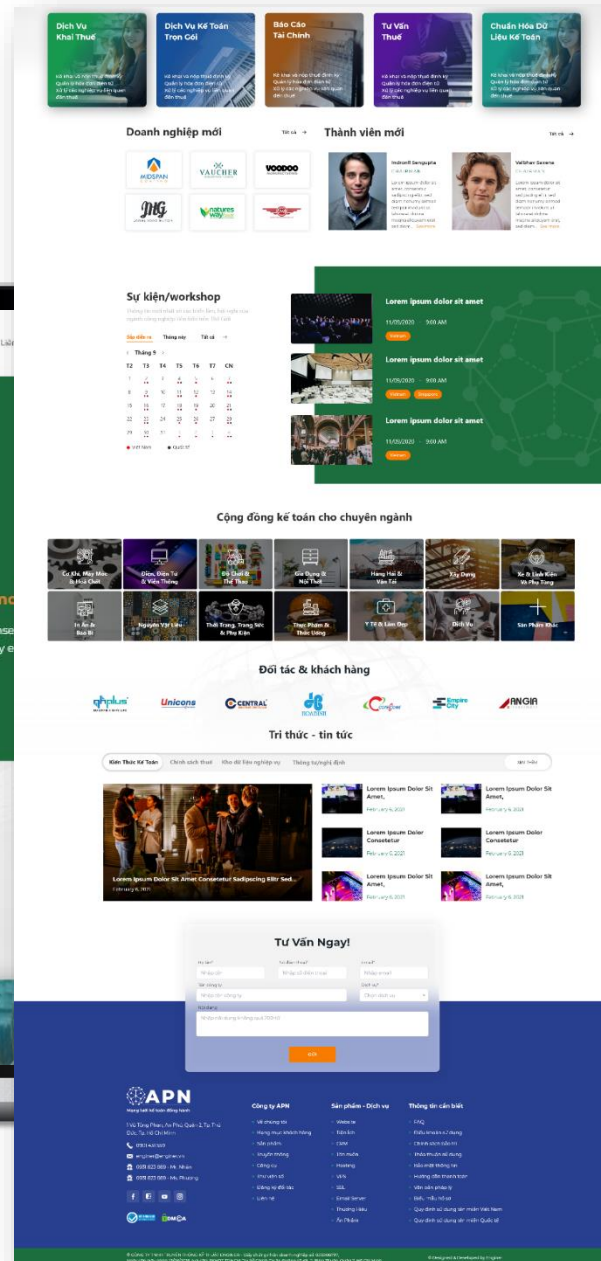
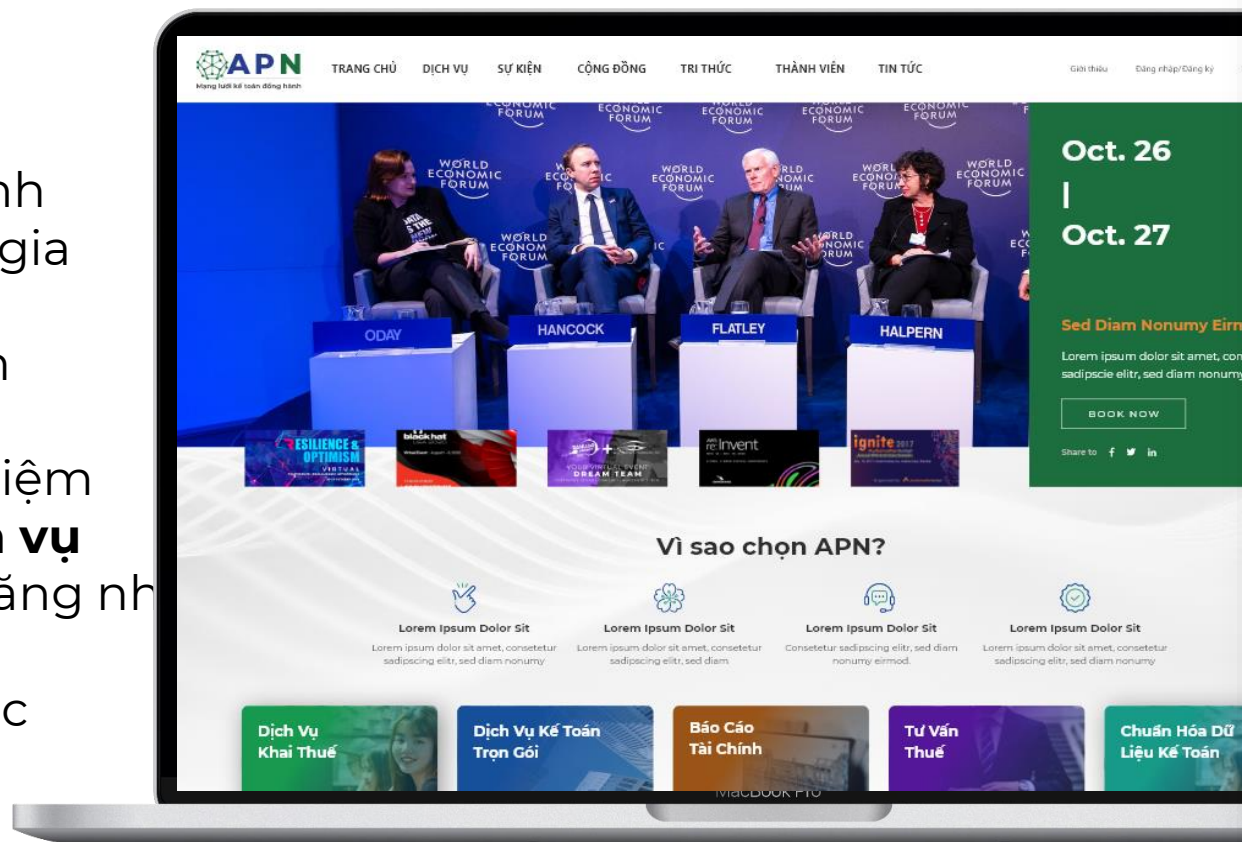
CÁC HẠNG MỤC TRIỂN KHAI

I. Hạng mục triển khai nền tảng APN

1. Website cộng đồng APN

Trang chính

- Giới thiệu APN
- Giới thiệu mô hình
- Lợi ích khi tham gia Cộng đồng
- Diễn đàn kế toán
- Hỏi đáp thuế
- Chia sẻ kinh nghiệm
- Marketplace dịch vụ
- Doanh nghiệp đăng nh
- Kế toán nhận việc



I. Hạng mục triển khai nền tảng APN

1. Website cộng đồng APN

Thành viên

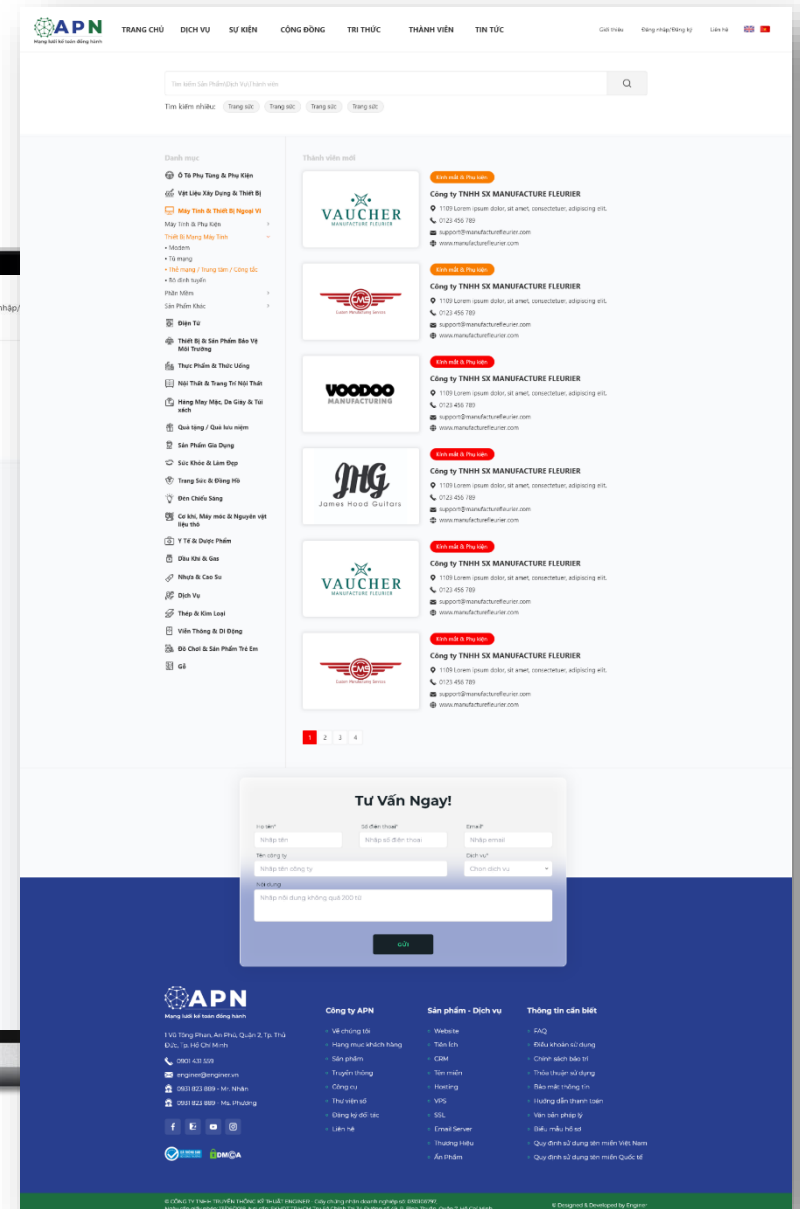
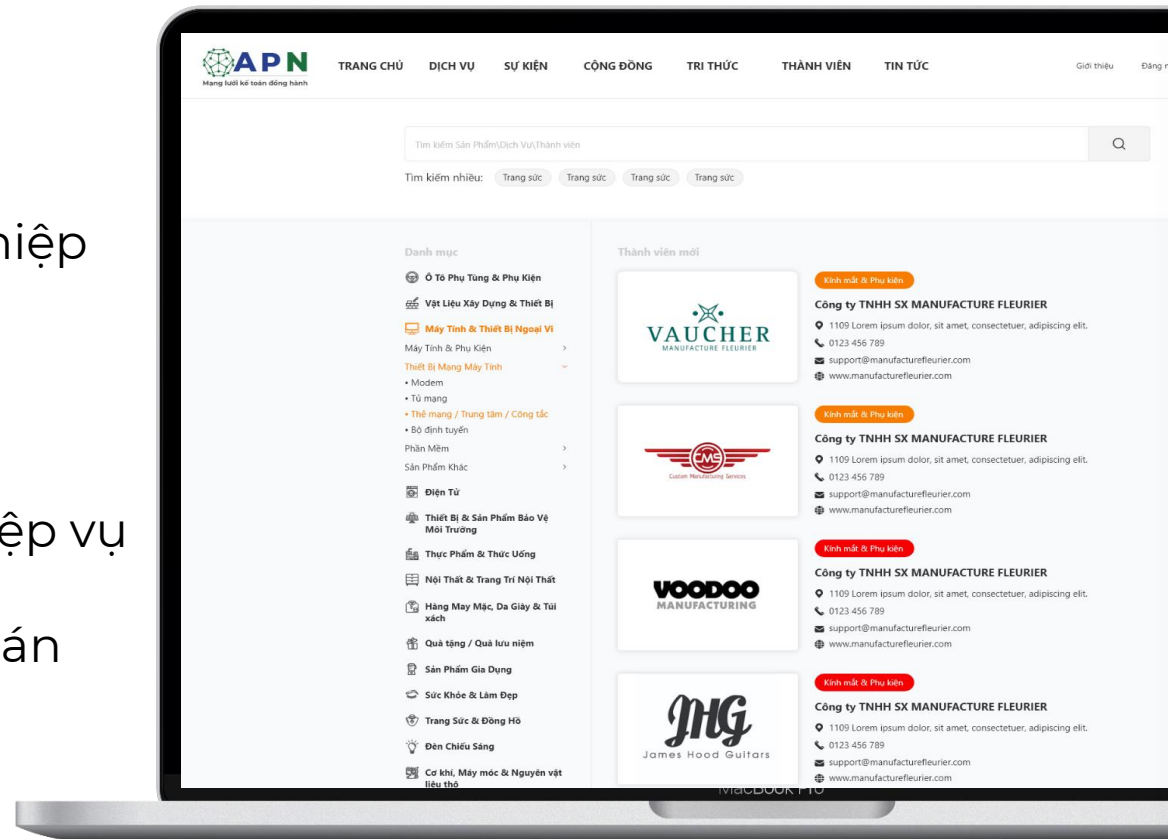
- Hồ sơ kế toán
- Hồ sơ doanh nghiệp
- Hồ sơ đối tác

Tri thức

- Thư viện thuế
- Thư viện kế toán
- Hướng dẫn nghiệp vụ

Dịch vụ

- Gói dịch vụ kế toán
- Bảng giá



II. Các loại thành viên trong APN

1 Hộ kinh doanh

Vai trò:

- khách hàng của dịch vụ kế toán
- sử dụng phần mềm Tedfast

2 Doanh nghiệp

Vai trò:

- khách hàng sử dụng hệ sinh thái
- phát sinh nhu cầu dịch vụ kế toán

3 Kế toán viên

Vai trò:

- thực hiện dịch vụ kế toán
- vận hành nghiệp vụ

4 Kế toán trưởng

Vai trò:

- kiểm soát chuyên môn
- duyệt nghiệp vụ

5 Đối tác phát triển khách hàng

Vai trò:

- giới thiệu doanh nghiệp
- mở rộng hệ sinh thái

III. Tiêu chuẩn tham gia APN

1

ĐỐI VỚI KẾ TOÁN

Điều kiện cơ bản:

- Bảng kế toán / tài chính
- Kinh nghiệm thực tế
- Hiểu quy định thuế

Quy trình tham gia:

1. Đăng ký hồ sơ
2. Xét duyệt hồ sơ
3. Test nghiệp vụ
4. Đào tạo sử dụng Tedfast
5. Kích hoạt tài khoản

2

ĐỐI VỚI KẾ TOÁN TRƯỞNG

Điều kiện:

- Kinh nghiệm 5+ năm
- Từng làm kế toán tổng hợp
- Hiểu luật thuế

Vai trò:

- ❖ Kiểm soát nghiệp vụ
- ❖ Đào tạo kế toán viên
- ❖ Xử lý tình huống phức tạp

3

ĐỐI VỚI ĐỐI TÁC

Điều kiện:

- Có mạng lưới doanh nghiệp
- Có khả năng giới thiệu khách hàng

Vai trò:

- ❖ Phát triển thị trường
- ❖ Kết nối khách hàng

IV. Quy trình vận hành dịch vụ



V. Quy trình thu tiền và chia tiền

Thu tiền

Doanh nghiệp thanh toán hàng tháng.

Ví dụ:

- ❑ Gói HKD: 1 – 2 triệu
- ❑ Gói SME: 3 – 5 triệu

Thanh toán qua:

Chuyển khoản



Ví điện tử

Cổng thanh toán

Phân chia doanh thu

30% • Kế toán – Đối soát

10% • Kế toán trưởng

10% • Nhóm trưởng

10% • Đối tác phát triển

40% • Tedfast Platform

Cuối tháng:

- 1** Tổng hợp doanh thu
- 2** Trừ phí nền tảng
- 3** Chia doanh thu
- 4** Chuyển tiền cho kế toán

VI. Quy trình tham gia của mỗi thành viên

Khi một kế toán tham gia

Bước 1

Đăng ký tài khoản

Bước 2

Nộp hồ sơ

Bước 3

Test nghiệp vụ

Bước 4

Đào tạo hệ thống

Bước 5

Bắt đầu nhận việc



Khi một doanh nghiệp tham gia

Bước 1

đăng ký doanh nghiệp

Bước 2

chọn gói dịch vụ

Bước 3

kết nối kế toán

Bước 4

vận hành dịch vụ

VII. Quy tắc khi tham gia cộng đồng

Các thành viên cần:

- 1** Tuân thủ quy định pháp luật
- 2** Bảo mật dữ liệu doanh nghiệp
- 3** Tuân thủ quy trình nghiệp vụ
- 4** Không cạnh tranh không lành mạnh

Kế toán cần biết

- Quy trình dịch vụ
- Tiêu chuẩn nghiệp vụ
- Cách sử dụng hệ thống

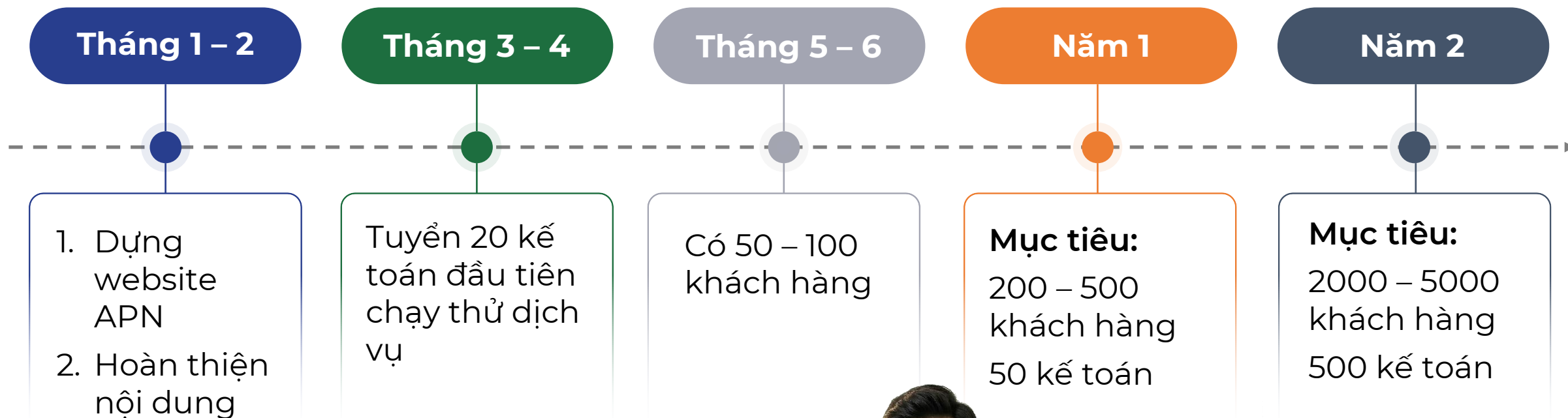
Doanh nghiệp cần biết

- Quy trình làm việc
- Trách nhiệm cung cấp chứng từ
- Lịch khai thuế

Đối tác cần biết

- Cách giới thiệu khách hàng
- Cơ chế chia doanh thu
- Cách theo dõi khách hàng

VIII. Roadmap triển khai APN



PHẦN 3:

**HỆ THỐNG CẤP BẬC, KPI,
PHÂN KHÚC, GIÁ DỊCH VỤ**

I. Hệ thống cấp bậc kế toán APN

APN có **5 cấp nghề nghiệp**.

Level	Cấp bậc	Vai trò	Khả năng xử lý
L1	Associate Accountant	Kế toán cộng tác	HKD đơn giản
L2	Professional Accountant	Kế toán dịch vụ	SME nhỏ
L3	Senior Accountant	Kế toán cao cấp	SME trung bình
L4	Chief Accountant	Kế toán trưởng	DN phức tạp
L5	Expert Advisor	Chuyên gia	Xử lý đặc biệt

I. Hệ thống cấp bậc kế toán APN

L1

Associate Accountant

Xử lý:

- Hộ kinh doanh
- Ít chứng từ
- Ít nghiệp vụ

Ví dụ:

- Quán ăn nhỏ
- Shop online
- Dịch vụ cá nhân

L2

Professional Accountant

Xử lý:

- Doanh nghiệp nhỏ
- Nghiệp vụ thương mại cơ bản
- Báo cáo thuế

L3

Professional Accountant

Xử lý:

- Doanh nghiệp nhỏ
- Nghiệp vụ thương mại cơ bản
- Báo cáo thuế

L4

Chief Accountant

Xử lý:

- Doanh nghiệp lớn
- Kiểm soát hệ thống kế toán
- Quản trị tài chính

L5

Expert Advisor

Xử lý:

- Tư vấn thuế
- Tái cấu trúc tài chính
- Tình huống đặc biệt

II. Phân khúc doanh nghiệp theo hệ sinh thái 6 Fast

Doanh nghiệp trong APN được phân loại theo **ngành + độ phức tạp**.

TRADEFAST.vn
BÁN NHANH - QUẢN GỌN

Ví dụ:

- Bán lẻ
- Bán sỉ
- Thương mại điện tử

Đặc điểm:

- Nhiều hóa đơn
- Quản lý tồn kho

HOSFAST.vn
GIỮ KHÁCH BẰNG TRẢI NGHIỆM AN TÂM

Ví dụ:

- Spa
- Nhà hàng
- Khách sạn

Đặc điểm:

- Doanh thu dịch vụ
- POS

EDFAST.vn
HỌC ĐỂ - DẠY THẬT - TIẾN BỘ NHÌN THẤY

Ví dụ:

- Trung tâm đào tạo
- Khóa học online

Đặc điểm:

- Quản lý học viên
- Doanh thu theo khóa

PROFAST.vn
ĐỪNG GIỜ - ĐỪNG VIỆC - ĐỪNG DANH DỰ

Ví dụ:

- Công ty luật
- Công ty tư vấn

Đặc điểm:

- Doanh thu theo dự án

CONSFAST.vn
LÀM ĐỪNG THIẾT KẾ - AN TÂM BÀN GIAO

Ví dụ:

- Công ty xây dựng
- Nhà thầu

Đặc điểm:

- Chi phí công trình
- Thanh toán theo giai đoạn

MANFAST.vn
TĂNG NĂNG SUẤT - GIỮ NIỀM TIN

Ví dụ:

- Nhà máy gia công

Đặc điểm:

- Giá thành sản xuất
- Tồn kho nguyên vật liệu

III. Phân cấp độ phức tạp doanh nghiệp

Để định giá dịch vụ kế toán, cần phân **5 cấp độ phức tạp**.

CẤP	LOẠI DN	ĐẶC ĐIỂM
C1	Hộ kinh doanh	Ít chứng từ
C2	SME nhỏ	Chứng từ cơ bản
C3	SME trung bình	Nhiều chứng từ
C4	DN lớn	Nhiều chi nhánh
C5	DN phức tạp	Nhiều hệ thống

Bảng giá dịch vụ kế toán APN **Ví dụ khung giá**.

CẤP	LOẠI DN	GIÁ DỊCH VỤ	KPI
C1	Hộ kinh doanh	1 – 2 triệu	Quản lý 10 HDK (sai sót <3%)
C2	SME nhỏ	3 – 5 triệu	Quản lý 15 SME (sai sót <2%)
C3	SME trung bình	6 – 10 triệu	Quản lý 10 DN trung
C4	DN lớn	10 – 20 triệu	Quản lý 30 DN
C5	DN phức tạp	20+ triệu	Quản lý các cấp

V. Quy trình vận hành dịch vụ

Ví dụ dòng tiền APN

Phân chia:

Giả sử:

❑ 100 khách

❑ Giá trung bình 5 triệu

Doanh thu:

500 triệu / tháng

BÊN	%	TIỀN
Kế toán + đối soát vận hành	30%	150 triệu
Kế toán trưởng	10%	50 triệu
Đội/nhóm trưởng	10%	50 triệu
Đối tác bán hàng/operator/chuyên gia	10%	50 triệu
Tedfast	40%	200 triệu

VI. BẢNG GIÁ & CÁCH TÍNH GIÁ

Bảng giá dịch vụ kế toán + đối soát vận hành điều chỉnh theo ngành (6 Fast)

FAST	MÔ HÌNH	CHỈ SỐ NGÀNH	LOGIC	BIỂU PHÍ				
				KHỞI NGHIỆP (C1)	TIÊU CHUẨN (C2)	CHUYÊN NGHIỆP (C3)	TĂNG TRƯỞNG (C4)	LỚN & PHỨC TẠP (C5)
				500TR ~ 3T/NĂM	500TR ~ 3T/NĂM	3T ~ 20T/NĂM	20T ~ 50T/NĂM	>50T/NĂM
MỨC DOANH THU TƯƠNG ỨNG/NĂM								
SỐ HÓA ĐƠN (VÀO+RA) CẦN XỬ LÝ/THÁNG				<50 hóa đơn	51<80 hóa đơn	81<120 hóa đơn	121<170 hóa đơn	>200 hóa đơn
Tradefast	Thương mại	1.2	Mốc chuẩn toàn hệ	1.200.000	1.800.000	3.000.000	4.800.000	7.200.000
Hosfast	Dịch vụ	1.6	Giao dịch dày	1.600.000	2.400.000	4.000.000	6.400.000	9.600.000
Edfast	Đào tạo	1.4	Công nợ dài	1.400.000	2.100.000	3.500.000	5.600.000	8.400.000
Profast	Dịch vụ chuyên môn	1.0	Nhẹ nhất	1.000.000	1.500.000	2.500.000	4.000.000	6.000.000
Consfast	Xây dựng	1.9	Dự án phức tạp	1.900.000	2.850.000	4.750.000	7.600.000	11.400.000
Manfast	Gia công sản xuất	1.7	Chuỗi NVL	1.700.000	2.550.000	4.250.000	6.800.000	10.200.000

VI. BẢNG GIÁ & CÁCH TÍNH GIÁ

Bảng giá dịch vụ phần mềm TEDFAST (Tương đương dịch vụ kế toán)

FAST	MÔ HÌNH	CHỈ SỐ NGÀNH	LOGIC	BIỂU PHÍ				
				KHỞI NGHIỆP (C1)	TIÊU CHUẨN (C2)	CHUYÊN NGHIỆP (C3)	TĂNG TRƯỞNG (C4)	LỚN & PHỨC TẠP (C5)
MỨC DOANH THU TƯƠNG ỨNG/NĂM				500TR ~ 3T/NĂM	500TR ~ 3T/NĂM	3T ~ 20T/NĂM	20T ~ 50T/NĂM	>50T/NĂM
SỐ HÓA ĐƠN (VÀO+RA) CẦN XỬ LÝ/THÁNG				<50 hóa đơn	51<80 hóa đơn	81<120 hóa đơn	121<170 hóa đơn	>200 hóa đơn
Tradefast	Thương mại	1.2	Mốc chuẩn toàn hệ	1.200.000	1.800.000	3.000.000	4.800.000	7.200.000
Hosfast	Dịch vụ	1.6	Giao dịch dày	1.600.000	2.400.000	4.000.000	6.400.000	9.600.000
Edfast	Đào tạo	1.4	Công nợ dài	1.400.000	2.100.000	3.500.000	5.600.000	8.400.000
Profast	Dịch vụ chuyên môn	1.0	Nhẹ nhất	1.000.000	1.500.000	2.500.000	4.000.000	6.000.000
Consfast	Xây dựng	1.9	Dự án phức tạp	1.900.000	2.850.000	4.750.000	7.600.000	11.400.000
Manfast	Gia công sản xuất	1.7	Chuỗi NVL	1.700.000	2.550.000	4.250.000	6.800.000	10.200.000

VI. BẢNG GIÁ & CÁCH TÍNH GIÁ

Bảng giá dịch vụ kế toán điều chỉnh theo ngành (6 Fast)

STT	PHỤ PHÍ PHÁT SINH	BIỂU PHÍ
	SỐ HÓA ĐƠN/ CHỨNG TỪ VƯỢT CHUẨN HÀNG THÁNG	
1	Phát sinh thêm từ 1-50 hóa đơn, so với gói chuẩn	+500.000
2	Phát sinh thêm từ 51-100 hóa đơn, so với gói chuẩn	+800.000
3	Phát sinh thêm từ 101-150 hóa đơn, so với gói chuẩn	+1.200.000
4	Phát sinh thêm từ 151-200 hóa đơn, so với gói chuẩn	+1.500.000
5	> 2 tài khoản NH	+1.000
6	> 10 nhân sự	+2.000.000
7	Đa chi nhánh	+2.500.000/CN

Thêm chi nhánh thêm:

500k/tháng
cho doanh
thu < 3T/năm

1tr/tháng cho
doanh thu từ
3T/năm trở lên

VI. BẢNG GIÁ & CÁCH TÍNH GIÁ

Công thức tính giá

Giá dịch vụ có thể tính như sau:

Giá dịch vụ =
Giá cơ bản theo cấp
× Hệ số ngành
+ Phụ phí quy mô

Ví dụ tính giá

Ví dụ 1

❖ Tradefast

Doanh thu: **2 tỷ/năm**

Chứng từ: **40/tháng**

Xếp cấp:

- Doanh thu: C1
- Chứng từ: C1 → Áp dụng: C1

Giá base phân bổ:

- Phần mềm & vận hành: 1.200.000
- Dịch vụ kế toán: 1.200.000

Giá khách hàng:
2.400.000/tháng

Ví dụ 2

❖ Hosfast

Doanh thu: **18 tỷ/năm**

Chứng từ: **120/tháng**

Chi nhánh: **2**

Xếp cấp:

- Doanh thu: **C3**
- Chứng từ: **C3** → Áp dụng: **C3**

Giá base phân bổ:

- Phần mềm & vận hành: **4.000.000**
- Dịch vụ kế toán: **4.000.000**

➤ Doanh thu > 3 tỷ/năm
→ Phụ phí chi nhánh:
1.000.000 / CN

➤ Có 2 chi nhánh (tính 1 CN thêm):

➤ Phụ phí: **+2.000.000**

Giá khách hàng
10.000.000đ/tháng

Ví dụ 3

❖ Manfast

Doanh thu: **18 tỷ/năm**

Chứng từ: **150/tháng**

Xếp cấp:

- Doanh thu: **C3**
- Chứng từ: **C4** → Áp dụng: **C4**

Giá base phân bổ:

- Phần mềm & vận hành: **6.800.000**
- Dịch vụ kế toán: **6.800.000**

Giá khách hàng
13.600.000đ/tháng

VI. BẢNG GIÁ & CÁCH TÍNH GIÁ

Nguyên tắc Price Engine

Giá được xác định theo 4 yếu tố chính:

- 1 Ngành nghề (6 Fast)
- 2 Số chứng từ mỗi tháng
- 3 Quy mô doanh nghiệp
- 4 Độ phức tạp nghiệp vụ

Công thức tổng quát:

Giá = Giá cơ bản
× Hệ số ngành
+ Phụ phí quy mô

5 câu hỏi Price Engine

Khi doanh nghiệp đăng ký trên web APN, hệ thống hỏi 5 câu.

Câu 1

Doanh nghiệp thuộc ngành nào?

- Thương mại (Tradefast)
- Dịch vụ (Hosfast)
- Giáo dục (Edfast)
- Tư vấn (Profast)
- Xây dựng (Consfast)
- Sản xuất (Manfast)

Câu 2

Số chứng từ trung bình mỗi tháng

- ☐ <100
- ☐ 100 – 200
- ☐ 200 – 400
- ☐ 400

Câu 3

Số nhân viên

- ☐ <5
- ☐ 5 – 10
- ☐ 10 – 30
- ☐ 30

Câu 4

Số chi nhánh

- ☐ 1
- ☐ 2 – 3
- ☐ 3

Câu 5

Doanh nghiệp có sản xuất / công trình / tồn kho phức tạp không?

- ☐ Không
- ☐ Có

VII. TỔNG QUAN DỊCH VỤ & PHÍ DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG

I. Dịch vụ kế toán định kỳ

DỊCH VỤ	NỘI DUNG	GIÁ
Khai thuế hộ kinh doanh	Kê khai thuế, báo cáo thuế	1.000.000 – 1.500.000 / tháng
Kế toán HKD nâng cao	Khai thuế + quản lý hóa đơn	1.500.000 – 2.000.000 / tháng
Kế toán DN nhỏ	Khai thuế + ghi sổ	3.000.000 – 4.000.000 / tháng
Kế toán SME	Kế toán trọn gói	5.000.000 – 8.000.000 / tháng
Kế toán DN phức tạp	Nhiều chứng từ	10.000.000 – 15.000.000 / tháng
Kế toán DN phức tạp	Nhiều chi nhánh	20.000.000+ / tháng

VII. TỔNG QUAN DỊCH VỤ & PHÍ DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG

II. Dịch vụ thuế

Dịch vụ	GIÁ
Quyết toán thuế TNCN	2.000.000 – 4.000.000 / tháng
Quyết toán thuế doanh nghiệp	1.500.000 – 3.000.000 / tháng
Giải trình thuế	1.000.000 – 2.000.000 / tháng
Kiểm tra hồ sơ thuế	5.000.000 – 10.000.000 / tháng
Tư vấn thuế chuyên sâu	2.000.000 – 5.000.000 / giờ

III. Dịch vụ doanh nghiệp

Dịch vụ	GIÁ
Thành lập doanh nghiệp	2.000.000 – 4.000.000 / lần
Thay đổi đăng ký kinh doanh	1.500.000 – 3.000.000 / lần
Tạm ngừng doanh nghiệp	1.000.000 – 2.000.000 / lần
Giải thể doanh nghiệp	5.000.000 – 10.000.000 / lần

VII. TỔNG QUAN DỊCH VỤ & PHÍ DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG

V. Dịch vụ công nghệ

Triển khai, đào tạo & cấu hình dữ liệu

DỊCH VỤ	GIÁ
Triển khai ERP	10.000.000 – 50.000.000
Triển khai CRM	5.000.000 – 20.000.000
Triển khai POS	3.000.000 – 10.000.000
Chuẩn hóa dữ liệu kế toán	5.000.000 – 20.000.000

VI. Dịch vụ đào tạo

DỊCH VỤ	GIÁ
Đào tạo kế toán doanh nghiệp	3.000.000 – 10.000.000
Đào tạo kế toán dịch vụ	5.000.000 – 15.000.000
Đào tạo sử dụng Tedfast	2.000.000 – 5.000.000

VIII. GIẢ ĐỊNH DOANH THU THEO PHÁT TRIỂN

Công suất của một kế toán APN

Một kế toán dịch vụ thường có thể quản lý:

Trung bình:

1 kế toán $\approx$ 10 – 15 khách SME

LOẠI KHÁCH	SỐ LƯỢNG
Hộ kinh doanh	30 ~ 40
SME nhỏ	15 ~ 25
SME trung bình	10 ~ 20

Doanh thu trung bình mỗi khách

Giả định giá trung bình:

Giá trung bình hệ thống:
 $\approx$ 5 triệu / khách / tháng

LOẠI KHÁCH	GIÁ
HKD	2 triệu
SME nhỏ	4 triệu
SME trung	7 triệu

Doanh thu mỗi kế toán

Nếu 1 kế toán quản lý:
12 khách $\times$ 5 triệu
 $\rightarrow$ doanh thu:
60 triệu / tháng

Phân chia doanh thu

Theo mô hình APN:

BÊN	%
Chuyên viên	30%
Kế toán trưởng	10%
Đội nhóm trưởng	10%
Đối tác	10%
Tedfast	40%

Thu nhập mỗi kế toán

Nếu doanh thu:
60 triệu
Kế toán nhận:
30% = 18 triệu / tháng

VIII. GIẢ ĐỊNH DOANH THU THEO PHÁT TRIỂN

Doanh thu hệ sinh thái APN

10 kế toán

CHỈ SỐ	GIÁ TRỊ
Khách hàng	120
Doanh thu	600 triệu / tháng
Tedfast	240 triệu

50 kế toán

CHỈ SỐ	GIÁ TRỊ
Khách hàng	600
Doanh thu	3 tỷ / tháng
Tedfast	1.2 tỷ

500 kế toán

CHỈ SỐ	GIÁ TRỊ
Khách hàng	6000
Doanh thu	30 tỷ / tháng
Tedfast	12 tỷ

Doanh thu upsell

Ngoài dịch vụ kế toán tháng còn có:
Nếu 20% khách dùng upsell:
+20% doanh thu

Dịch vụ	Giá
Quyết toán thuế	5 – 20 triệu
Kiểm tra sổ sách	5 – 15 triệu
Triển khai ERP	10 – 50 triệu
Tư vấn tài chính	10 – 30 triệu

VIII. GIẢ ĐỊNH DOANH THU THEO PHÁT TRIỂN

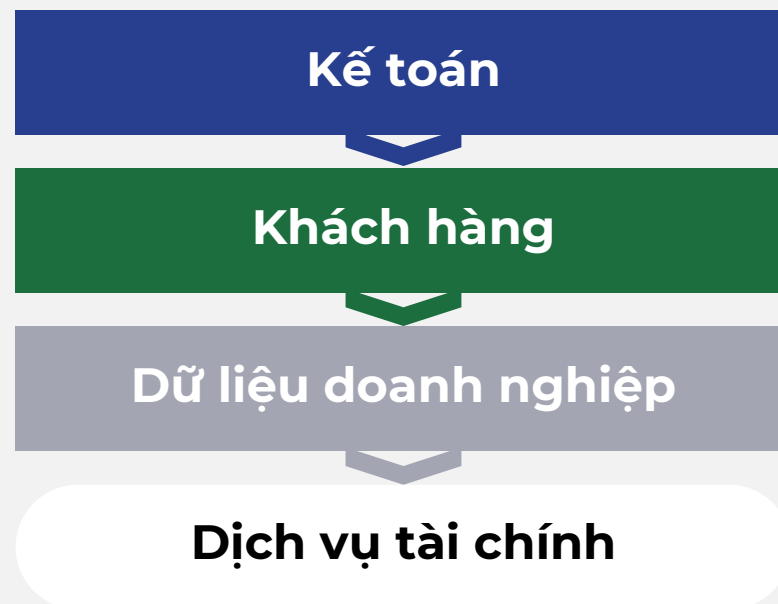
Doanh thu tổng hệ sinh thái

Ví dụ:

6 tỷ kế toán định kỳ +1.2 tỷ upsell

→ tổng: 7.2 tỷ / tháng

Mô hình tăng trưởng APN



Đây là cách APN có thể mở rộng thành:

- Dịch vụ tài chính
- Dịch vụ quản trị doanh nghiệp
- Dữ liệu SME

Một nhận xét chiến lược:

Nếu APN đạt: 1000 kế toán

Thì quy mô có thể: 12.000 khách

60 tỷ
doanh thu / tháng



XIN CẢM ƠN ANH/ CHỊ ĐÃ LẮNG NGHE



(028) 6686 6908



CH003, Cao ốc An Lộc 02, Số 02 Vũ Tông Phan,
Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh



info@tedfast.vn



www.tedfast.vn